

21

tuổi ngọc

TUẦN BÁO CỦA YÊU THƯƠNG



tuổi ngọc

TUẦN BÁO CỦA YÊU THƯƠNG

thư hàng tuần

Tuần trước, Tuổi Ngọc loan báo rằng số thứ nhất của Bộ II sẽ có nhiều thay đổi. Nhưng chỉ mới khởi đầu truyện dài giáo dục Giặc Ô Kê. Tòa soạn quyết định bắt đầu làm lại Tuổi Ngọc cho nhiều mục hơn, vui hơn, lạ hơn từ số 24 tức là số đầu năm 1970.

Cho Tuổi Ngọc mới ở những ngày tháng giêng dương lịch. Tháng giêng ngon như một cặp môi gần. Xuân Diệu bảo thế. Tuổi Ngọc cũng nghĩ thế. Nếu bạn đọc chưa bằng lòng Tuổi Ngọc lắm, bạn đọc sẽ bằng lòng Tuổi Ngọc vừa vừa từ số đầu năm 1970. Số Giáng Sinh 1969 là số tuyển tập thơ văn viết về mùa Giáng Sinh. Bạn đọc sẽ đọc một truyện chưa ai biết về Chúa Giê su, kể cả Đức Giáo Hoàng. Đó là truyện Tuổi Thơ Của Chúa. Chúa cũng có tuổi thơ như mọi người. Nhưng tuổi thơ của Chúa ra sao, bạn đọc cần đón mua Tuổi Ngọc Giáng Sinh. Tòa soạn bảo đảm riêng cái bìa đã đáng tiền rồi. Sau số Giáng Sinh, tòa soạn bắt tay làm số Tuổi Ngọc Xuân Hồng. Tuổi Ngọc Xuân Hồng được coi như ba số 28, 29, 30, phát hành ngay 18 tháng chạp Kỷ Dậu. Tòa soạn nghĩ một tháng để du xuân với bạn Dzũng Đakao, Chương côm, sau nửa năm phục vụ tuổi ngọc trong thiếu thốn và cô đơn.

TUẦN LỄ TỪ 5-12

ĐẾN 12-12-1969

RA NGÀY THỨ SÁU

SỐ 21 GIÁ 25 ĐỒNG

- GIÁO SƯ CUỐI
- BUỔI HỌC ĐẦU TIÊN
- VÀ CHÚT HƯƠNG THƠ ẤU

TRUYỆN NGẮN
THIÊN CHƯƠNG
NGUYỄN THIẾU NHÂN
TÙ KẾ TƯỜNG

- MỘT LOÀI CHIM BÉ NHỎ
- CON THÚY
- GIẶC Ô KÊ

TRUYỆN DÀI
ĐÌNH TIẾN LUYỆN
DUYÊN ANH
THIÊN CHƯƠNG

- CHĂNG HAM GIÀU

TRUYỆN TRANH

ĐÌNH HIỀN

VIẾT VỀ MẸ TÔI

- MẸ NHƯ THIÊN THẦN
- MẸ VÀ NIỀM ĐAU THÂN PHẬN
- MẸ VỚI NIỀM TIN

MÂY-TRẮNG
NGUYỄN NHẬT ANH
NGỌC SƯƠNG

- THÌ THẨM VỚI BẠN
- CON ĐƯỜNG VÀ CHIẾC XE
- GIỌT NÀNG TRONG TIM
- BƯỚC LÃNG DU

THƠ VĂN NGỌC

PHƯƠNG THÚY

THIÊN AN

THI

CẨM CHUÔNG

- NHÌN XUỐNG CUỘC ĐỜI
- NHÌN XA TRÔNG RỘNG
- NGỌC MẾN
- LÂM DẶNG
- GIA ĐÌNH THƯƠNG YÊU
- THƯ HÀNG TUẦN

NHỮNG MỤC THƯỜNG XUYẾN

ÁI HOA

LINH VIỆT

CHI NGỌC

MINH VĂN

TUỔI NGỌC

DUYÊN ANH

Bìa offset do Mãn Ảnh thực hiện. Thiên Sơn trình bày.
Minh họa của Ngọc Dũng, Đình Hiền và Hoàng Đăng

CHỦ NHIỆM
CHỦ BÚT

DUYÊN ANH

TÒA SOẠN — TRỊ SỰ

38, Phạm Ngũ Lão, Sài Gòn
ĐT : 23.595 — 90.664



● OXY (Tây Ninh).— Hãy chịu mang tiếng củ lần đi. Bởi vì củ lần, nghĩa bóng là hiền quá, chất phác quá. Chất phác là không xấu, cháu hiểu chứ? Và nghèo cũng chẳng phải là tội lỗi. Ngày kia, những người bạn của cháu sẽ hối hận nếu ba họ mất như ba cháu và má họ làm cán bộ lương ít để nuôi các cháu như má cháu. Chú sợ rằng bạn cháu kém xa cháu vì họ thiếu tâm hồn. Sẽ gửi báo tặng cháu. Chú không ham những độc giả là bạn trung thành của những tờ báo đó, cháu khỏi mất công cò động họ đọc Tuổi Ngọc. Tuổi Ngọc chỉ thêm những độc giả chọn lọc. Do đó, báo bán rất ít mà hãnh diện nhiều. Độc giả Tuổi Ngọc cho Tuổi Ngọc niềm hãnh diện ấy. Thương cháu.

● THÁI PHÚC (Đà Nẵng).— Nhà văn chẳng phải là cái gì ghê gớm đâu, vậy cháu đừng sợ. Mà chú chưa xứng đáng được gọi là nhà văn thì viết thư cho chú, cháu ngại chi? Thấy các cháu đọc Tuổi Ngọc thích thú như thế, chú mừng vô hạn. Coi đó là món lời to. Chú không sợ những lời chỉ trích ác ý, vì chú lớn rồi. Một vợ ba con chứ còn nằm rờ vú mẹ và đêm đêm « dấm dãi » hay sao. Này nhé : Cho chú khất đi, hiện giờ chú không thể viết thư riêng cho cháu được đâu.

● LY HƯƠNG (Sài Gòn).— Thế cháu đã tới nhận sổ báo thiếu chưa? Nếu chưa thì báo đề ở tòa soạn hết rồi. Cháu viết thư để thương lắm đấy. Chúc cháu mãi mãi dễ thương. Chú làm báo phục vụ độc giả như cháu thôi, chú không có tài làm báo cho « những đứa bà chỉ khoái đọc tiểu thuyết ba xu » đọc. Vậy cháu đừng buồn bạn cháu và đừng lo cho chú.

● NGUYỄN VĂN RỤ (Tháp Bà).— Sẽ xét lại mục em đề nghị. Tòa soạn không trả lời bài nhận được và đăng hay bỏ, trừ bài dự thi. Nếu đăng tên những bài nhận

được, mỗi tuần mất vài trang báo, em ạ! Em đừng.. sốt ruột nữa, em nhé!

● NGỌC CHINH (Đà Lạt).— Truyện viết cần phải « phịa » chứ. Ai « phịa » giỏi khiến người đọc tưởng là không « phịa », người ấy viết hay nhất. Chú sẽ đề dành cho cháu Yên chí lớn.

● THỦY HỒNG (Phan Thiết).— Chú hơn cháu đúng 20 tuổi tức là chú... 35 tuổi. Số tuổi xấu hờ ghê! Chú Luyện kém chú 15 tuổi. Thấy chưa, chú già rồi mà vẫn nghịch ngợm như con nít. Cháu cứ viết cho chú đi, có gì mà phải xin phép. Bộ cháu tưởng chú không cần được nhiều thư của cháu sao!

● HUYỀN NHUNG (Hội An).— Không nên giận giùm chú. Phải tập nhẫn nhục dù bị oan uổng. Mến chú đến thế cơ à? Chú nghĩ rằng văn văn cũng diễn tả được tình thương mẹ chứ! Vậy cháu viết văn văn mà dự thi đi. Mong cháu sẽ trúng giải nhất.

● THỦY HOA (Huế).— Cháu chịu khó đọc nhiều, chọn những tác giả viết giản dị, trong sáng mà đọc rồi học ở họ cách viết, cháu sẽ viết gãy gọn. Chú không học ai cả nên chẳng thể dạy nổi ai viết văn, dù là dạy cháu. *Viết Về Mẹ Tôi*, cháu cứ viết thật là đủ, cần gì làm văn chương trong một kỷ niệm. Chú làm buồn cháu rồi đó vì chú không thể viết thư riêng cho cháu được. Tên cúng cơm của chú là Vũ Mộng Long.

● QUYÊN ANH (Hỏa Thủy).— Tại sửa bài không kỹ nên Quyên Anh thành Quên Anh đó. May là chưa thành Quên Ân! Lần này hết sai rồi.

● NGUYỄN HOÀI (Sài Gòn).— Cứ mang tới đi. Không gặp anh thì gửi ở dưới. Anh sẽ đọc, và cho biết ý kiến. Ham xuất bản thơ vậy cơ à? Đợi em.

● HỒNG (Thị Nghè).— Bạn sau đừng có mắc cỡ, hãy khai rõ sự tình và

được ông bán sách... đặc biệt chiếu cố. *Hoa Thiên Lý* phải hai tháng nữa mới in xong. Lần này, chú thêm vài truyện mới và bỏ vài truyện cũ không hay đi. Tội nghiệp cháu, có thể mà phải thục khuya viết cho chú.

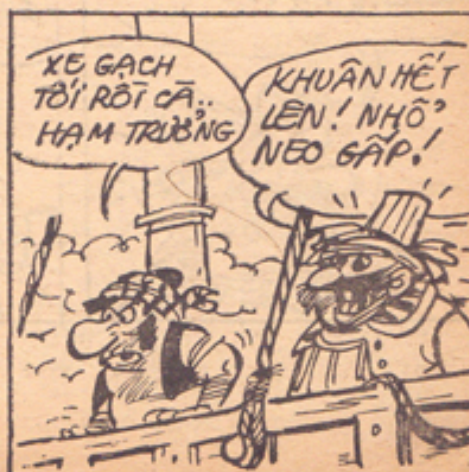
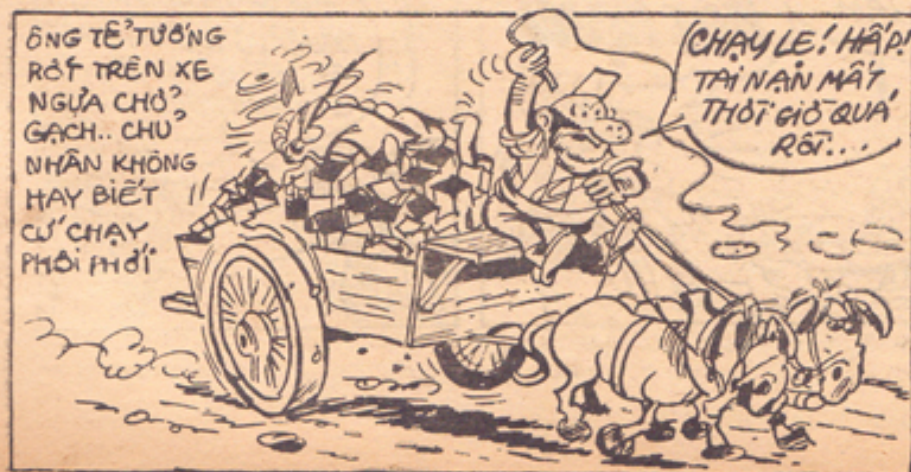
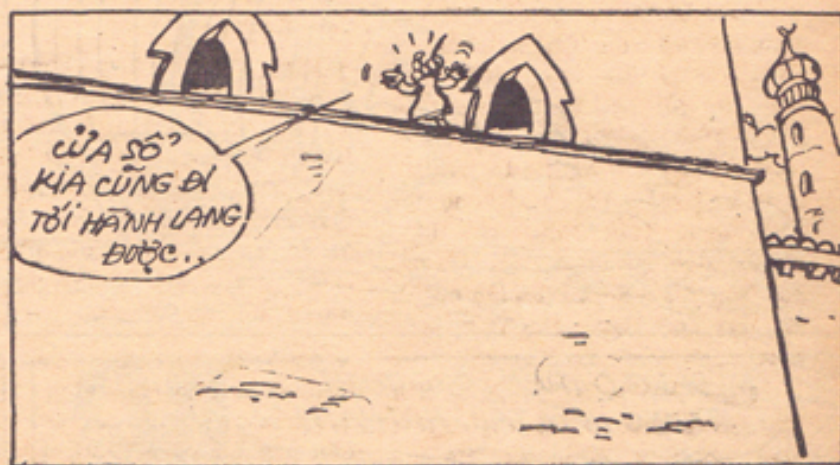
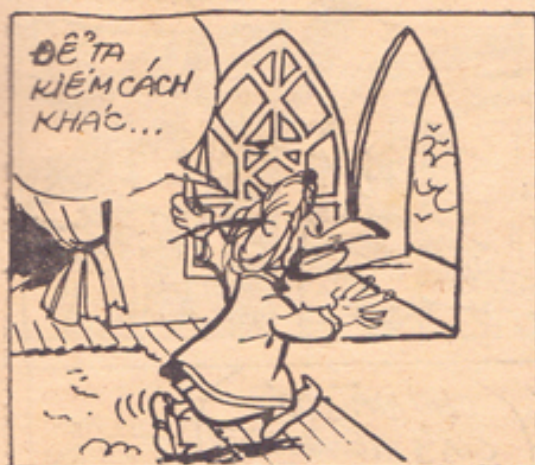
● VÀNH KHUYỀN (Sài Gòn).— Tại em tưởng là anh « viết văn hay thế » chứ anh thấy anh viết văn chưa « hay thế » đâu. Đình Tiến Luyện đúng tên như ở khai sinh của hân. Từ Kế Tường không học luật và học văn đang dở như Duyên Anh. Chương còn gửi lời hỏi thăm « cô Vành Khuyền ». Em nghĩ cách giúp anh đi chứ sức mấy anh nói với anh Nhật Tiến viết tiếp Q NY D được.

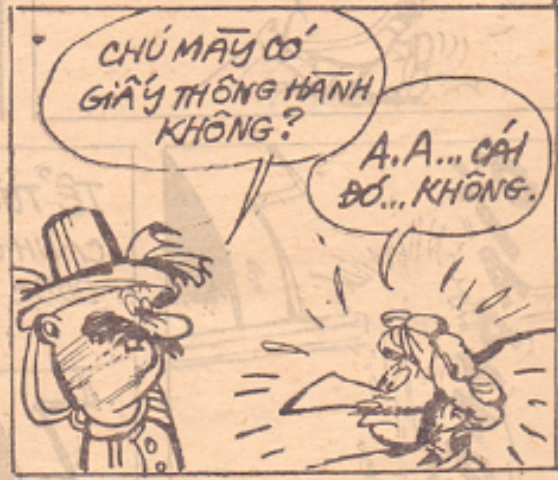
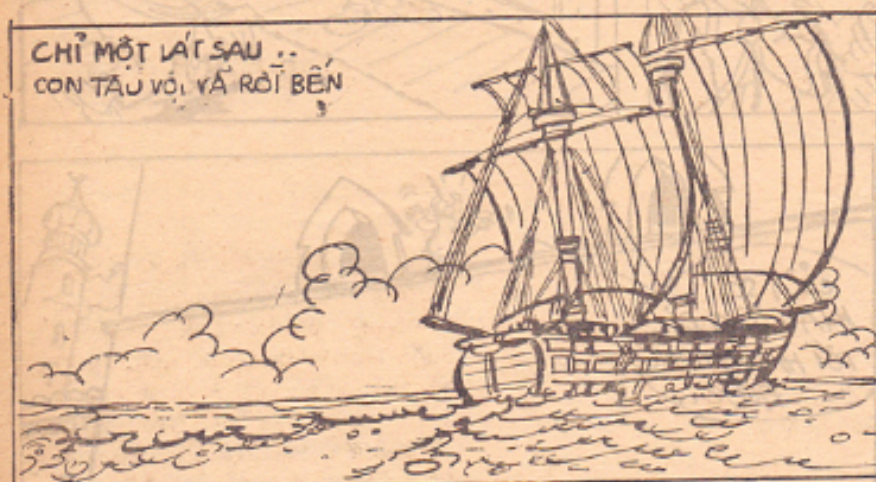
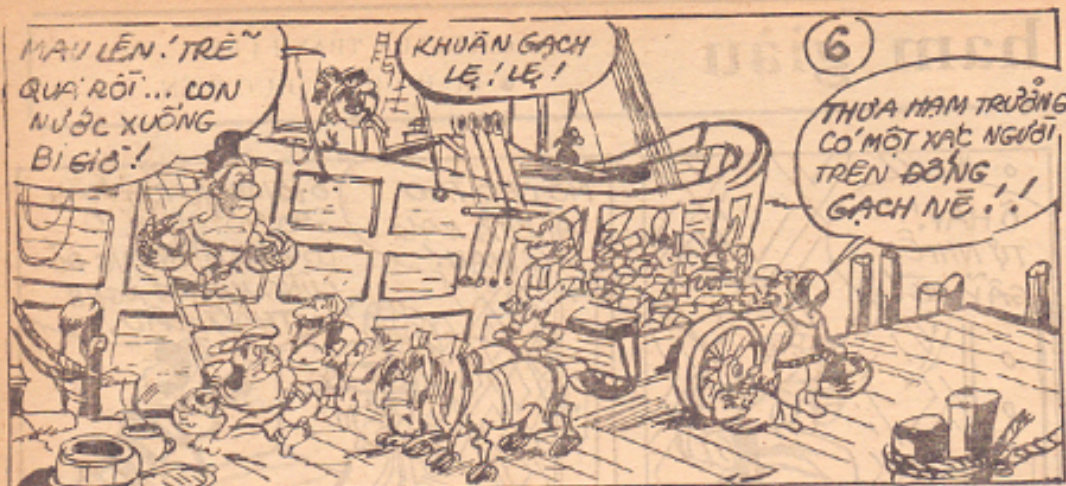
● HOÀNG MINH DZŨNG (Nha Trang).— Khổ báo như Tuổi Ngọc đang xuất bản chỉ lớn so với loại sách, báo Combat, Batman... Làm khổ lớn đề Tuổi Ngọc không bị đồng hóa trình bày mới đẹp. Đến số 50 (nếu như Tuổi Ngọc còn sống nổi) anh sẽ thay đổi khổ báo và cách trình bày. Không thể ghim hai ghim được vì quá muộn không kịp ngày phát hành báo. Hai trang bìa trong để trắng. Đành vậy. Xử dụng nó phải mất thêm tiền xếp chữ, chạy máy. Lớn lên, khi có dịp làm báo như báo Tuổi Ngọc, em sẽ thấy em muốn thật nhiều nhưng hoàn cảnh không cho phép em muốn. Anh là người thích cái tận cùng của Hay và Đẹp. Hiềm vì tài mình còn bé, phương tiện mình ít. Em hiểu giùm, em nhé!

● PHẠM SĨ SÁU (Đà Nẵng).— Cám ơn cháu và Thạch Mai, Thái Phúc, Duyên Linh, Nguyễn Phương, Bằng Trinh Thuật. Hãy làm việc tốt và không cần việc làm của mình có được coi là tốt không, nhưng mình không thẹn với công việc của mình là được rồi. Chú chưa phải hy sinh gì cả. Chỉ có cháu mỗi tuần « hy sinh » vài chục giúp Tuổi Ngọc thôi.

chẳng ham giàu

• TRUYỆN TRANH 4 KỶ
• ĐÌNH HIỀN THỰC HIỆN







giặc ô kê

dzúng đakao

một

Bọn nhãi bu quanh sông bài vĩa hè. Chúng nó văng tục, chửi thề luôn miệng. Hầu như ngày nào bọn nhãi cũng tụ tập ở đây. Không ai biết những đứa trẻ này con cái nhà ai. Chúng nó chẳng chịu đến trường học hay làm nghề đánh giày, giữ xe. Đứa nào, đứa ấy mặt mũi dơ dáy, quần áo hôi hám. Và gồm ghieếc.

— Tao đặt tụ này ba thằng Batman nhé !

— Đặt đi.

— Có Ma dơi hút máu nộp không mày ?

— Thiếu giống.

— Ông chê Hoàng tử rắn đó.

— Mày khoái Có gái tóc rết, hả ?

—Ừa.

— Xạc bài lẹ lên, Năm Sạc ló !

Năm Charlot là xếp sông bài. Nó xạc bài rất điệu nghệ. Y hệt thằng chơi bạc bịp trong phim cao bồi. Năm Charlot chia bốn tụ, mỗi tụ ba cây bài. Bọn nhãi đánh bài cào.

— Chín nút. Hi hi, ba *Bát man* thành sáu *Bát man*. Thêm sáu *Rô bin*.

— Bù.

— Sáu nút côm.

Năm Charlot nặn bài kỹ. Nó ném bài xuống vĩa hè xi măng kèm theo câu chửi thề... phở thông :

— Hai nút.

Một con bạc dục :

— Giam sáu thằng *Bát man* đi.

Năm Charlot cáu :

— Từ từ mày, Hội Rình gô...

Hội Ringo cười khẩy :

— Thiếu *Bát man* thì giam *Côm bát* cũng được.

Năm Charlot bữu môi :

— Rõn hoải, *Côm bát* mười hai đồng, *Bát man* có mười đồng.

Hội Ringo vồ lấy một cuốn *Côm bát*, truyện tranh Mỹ, phụ đề chữ Việt, lật đằng sau và hỏi thẳng ngồi cạnh :

— Đọc coi có phải mười hai đồng không, Tám Dzăng gô ?

Tám Django nói :

— Nói đĩa, loại sách này mười đồng hết trời.

Hội Ringo chop cánh tay Năm Charlot :

— Qua mặt tao hả, mày ?

Năm Charlot biện bạch :

— *Côm bát* mới lên giá. Rồi, rồi tao nộp ba cuốn *Côm bát* cho mày.

Năm Charlot toét miệng :

— Sướng nhé, trưa nay coi thẳng Vích Morô giết tội Đức.

Một con bạc dục :

— Tao sáu nút, giam đi. Ông đặt hai thằng *Hoàng tử rắn*.

Năm Charlot tròn xoe mắt :

— Sao mày bảo đặt *Ma dơi hút máu* hả, Chín Đồ Long ?

Chín Đồ Long lè lưỡi :

— Ông cho *Hoàng tử rắn* lấy *Có gái tóc rết* !

Cả bọn cười ồ, thích thú. Thường

thì bọn nhãi đánh bài cào ăn tiền. Nhưng mấy hôm nay, chúng đánh bài bằng sách báo tuổi thơ ! Những cuốn truyện tranh in màu lòe loẹt bày bán ở vĩa hè, ở công các ngôi trường tiểu học Việt Nam sau khi đã bán ế ở các sạp báo, được bọn nhãi đón nhận một cách say sưa. Có hai đồng một cuốn. Có hai đồng một cuốn. Rẻ rẻ. Sách bị nhuộm nửa mực xanh. Chẳng hề gì. Còn coi tốt. Đọc và nhờ đọc cho mình nghe chán, bọn nhãi dùng thay tiền đánh bạc.

— Chơi phé đi, bài cào ngấy rồi.

Vừa lúc bọn nhãi định chơi phé thì một thằng nhãi xuất hiện. Nó hất đầu, hách dịch :

— Có gì chưa ?

Năm Charlot đáp :

— Chưa.

Thằng nhãi mím môi :

— Tụi mày ham bài cào, không nhìn chi cả. Bữa nay linh Mỹ đầy phố.

Thằng nhãi móc từ túi quần ra một gói Salem. Nó rút điều thuốc dài, ngậm cái đầu lọc bằng hai hàm răng.

— Thằng nào có quẹt ?

— Tao có đây, Thịnh Salem.

Thịnh Salem, hình như, là chúa đẳng của bọn nhãi. Trông nó rất... đàn anh.

— Mời thuốc đi, Dzăng gô !

Tám Django bật diêm. Thịnh Salem mới thuốc. Nó hít một hơi đầy ròi nhả khói. Thằng này nghiện thuốc lá Salem. Nó nói :



giấc ô kê

chương còm

— Rạp Thanh Bình bữa nay chiếu *Dzăng gô trở về*.

Tám Django nhẩy cựa :

— Chết tao cũng phải coi. Ông khoái Dzăng gô số dzách.

Sòng bài, tự nhiên, bị đẹp. Năm Charlot liếm mép :

— Dzăng gô không biết diều. Mặt nó lăm lăm li li.

Hội Ringo hỏi :

— Còn Rính gô ?

Năm Charlot nháy mắt :

— Bắn dờ ẹc, bị chôn sống, chút xíu nữa con bộ cạp nó cần chết ?

Thịnh Salem cười :

— Thăng Năm diều hay đó.

Năm Charlot ưỡn ngực :

— Tao là Sạc lô mà !

Chín Đồ Long to tiếng :

— Vất đi hết, chỉ có Đồ Long đao là gây tai tiếng giang hồ.

Chín Đồ Long muốn nói *tầm tiếng*. Nó đã nói sai thành *tai tiếng*. Tầm Salem bình phẩm :

— Không ngon bằng thuốc lá Salem. Ô Kê ?

Cả bọn nhao nhao :

— Ô kê, ô kê... Ô kê Salem !

Đúng lúc giấc Ô kê đang xưng tụng chủ tướng, một chiếc GMC của lính Mỹ chạy qua. Thịnh Salem vẫy tay lia lịa :

— Hế lô, Ô kê !

Anh lính Mỹ « hế lô » trả lời. Thấy tay anh ta cầm hộp coca cola, Thịnh Salem hét :

— Ô kê coca cola !

Anh lính Mỹ cười, ném hộp coca cola uống dờ xuống đường. Hội Ringo chạy vội ra nhặt, đem vào đưa cho chủ tướng. Thịnh Salem nốc một hơi cạn rồi liệng cái vỏ hộp đi.

— Mẹ, thằng Mỹ này kẹo quá. Nó cho lon coca uống gần hết.

Chiếc xe thứ hai qua. Thịnh Salem đỡ ngón nghề :

— Hế lô, ô kê !

Lính Mỹ vẫy tay, cười vui :

— Hế lô...

Thịnh Salem biểu diễn tiếng Mỹ... vĩa hè :

— Ô kê coca cola, suynh gum, Salem !

Lính Mỹ ném liền một lúc hàng chục hộp coca cola. Bọn nhãi ào ra lượm. Xe tắc xi thắng cái rít. Nhiều xe sau thắng nhanh, nối đuôi nhau. Bọn nhãi không cần biết. Chúng lượm đồ Mỹ thông thả rồi vào vĩa hè, chỗ mồm chửi lại người nào chửi chúng nó. Thịnh Salem đắc chí :

— Mấy lon ?

— Mười bốn lon.

— Vậy là có hai trăm rồi. Cầu được hai trăm nữa, hôm nay bọn mình ăn cơm cà ry, coi xi nê lu bù.

Chín Đồ Long khoe :

— Rạp Khải Hoàn đang chiếu tuồng *Nhất kiếm bá vương*.

Hội Ringo xua tay :

— Sức mấy bằng *Ringo phục hận ở Ca xi nô Sài Gòn*.

Thịnh Salem cao hứng :

— Coi hết trội.

Năm Charlot reo :

— Có thằng Mỹ bên kia đường.

Chín Đồ Long và Tám Django được cử sang. Hai thằng lẻo đẻo theo anh lính Mỹ trẻ.

— Ô kê Salem !

Anh lính Mỹ móc gói thuốc lá :

— Ô kê ?

Chín Đồ Long gật đầu :

— Ô kê...

Anh lính Mỹ cho Chín Đồ Long gói thuốc Winston mời toanh. Tám Django gạ :

— Ô kê, đồ la !



THỊNH SALEM



giặc ô kê

huệ tai voi

Anh lính Mỹ nhún vai :

— Đò la?

— Ô kê.

— Nô.

Tám Django chỉ cái bút anh lính Mỹ đeo ở túi ngực :

— Ô kê.

Anh lính Mỹ rút cái bút nguyên tử ra :

— Ô kê?

Tám Django cười :

— Ô kê...

Anh lính Mỹ cho Tám Django cái bút rồi nói :

— Bai, bai...

Và anh ta bước nhanh. Chín Đồ Long, Tám Django về khoe « chiến lợi phẩm ». Thịnh Salem mừng đồng đảng :

— Tụi mày ngu quá, thằng đó dễ sao không ô kê cái đồng hồ? Ô kê cái đồng hồ là núi của! Hôm nay hên lắm.

Giặc Ô kê chờ đợi. Một ông Mỹ già qua. Thịnh Salem trở tài :

— Ô kê, hể lô...

Ông Mỹ già cười. Thịnh Salem cầm tay ông ta, chỉ cái đồng hồ :

— *Du ghi mí*, ô kê?

Ông Mỹ già nghiêm nét mặt rồi xoắn tai Thịnh Salem một cái nên thân. Thịnh Salem la ời ời. Nó khóc âm ỹ. Ông Mỹ già móc túi liệng xuống vỉa hè năm chục bạc. Thịnh Salem lượm nhanh. Ông Mỹ già lắc đầu. Nó vênh mặt :

— Thấy chưa, ô kê không xong thì... ăn vạ. Năm chục đô lắm chứ bộ.

Thịnh Salem sung sướng thành tích của nó. Cả bọn giặc kéo nhau tới một khu phố khác. Giặc Ô kê

phật sự tung hoành trên các vỉa hè Sài Gòn.

hai

Thầy giáo gờ kính trắng đặt trên bàn. Lớp học im phăng phắc. Thầy dơ cuốn sách lên, dịu dàng hỏi :

— Ai chưa đọc *Tám hồn cao thượng*?

Thằng Huệ đứng dậy :

— Thưa thầy, con ạ!

Cả lớp nhìn thằng Huệ. Nó mới xin vào học được tuần lễ, Trước đây, nó học ở trường Ấu Tiến. Huệ là con tài tử Nguyễn Long. Bố nó có cái xe hơi buồn cười nhất Sài Gòn. Một cánh cửa mất. Kính trước, kính sau vỡ rạn. Xe móp méo lung tung. Nhưng thằng Huệ thi diện bảnh lắm. Mặt mũi nó sáng sủa, giống bố nó như đúc. Huệ có đôi tai to nên Chương còm đã đặt cho nó cái hõn danh : Huệ tai voi. Huệ kết thân với bạn cùng lớp dễ dàng, nhờ bố nó hay diễn kịch trên vô tuyến truyền hình. Mỗi sáng, bố nó đưa nó tới trường, bạn bè thường đứng chờ ở cổng, chỉ chỗ bố nó và trên bố nó.

— Nguyễn Long, Nguyễn Long!

— Ông ơi, ông đóng vai Việt Cộng cháu sợ quá à...

— Bác đóng vai đại úy oai số dzách!

— Bác à, nắng ghê, bác làm ra mưa đi!

— Bác giết người đi!

Bố thằng Huệ vẫy tay cười. Hôm nào túi nhiều kẹo, bố nó phát kẹo lu bù. Học trò khoái Nguyễn Long, khoái luôn Huệ tai voi. Chúng nó hỏi Huệ tai voi :

— Ê, lớn lên mày làm tài tử không?

— Mày có « ghiền » kịch Nguyễn Long không?

Huệ tai voi lắc đầu. Nó ít nói. Vậy mà bữa nay. Huệ tai voi dám đứng dậy trả lời thầy trước nhất. Thầy âu yếm nói :

— Con về bảo ba con mua cuốn *Tám hồn cao thượng* do ông Hà Mai Anh dịch sang tiếng Việt, con nhé! Các con phải gối đầu bằng cuốn này. Bấy giờ các con ơi, thầy nghĩ người lớn cũng nên đọc lại. Chiều qua...

Thầy vẫy tay :

— Huệ ngồi xuống!

Huệ tai voi ngoan ngoãn nghe lời thầy. Thầy giáo lấy khăn lau trán rơm rớm mồ hôi :

— Chiều qua, trên đường từ trường về nhà, thầy đã gặp một cảnh tượng thương tâm. Lính Mỹ vất đồ hộp, kẹo, bánh xuống đường trẻ con Việt Nam chạy ra vồ, tranh giành, dấm đá, chửi bới nhau. Lính Mỹ cười thích thú. Họ đã khinh bỉ dân tộc ta qua những đứa trẻ thèm khát đồ hộp, kẹo bánh.

Thầy giáo chớp mắt. Giọng thầy buồn rầu :

— Không ai giáo dục những trẻ con đó. Ở khắp đường phố Sài Gòn, thầy thấy nhan nhản trẻ con chạy theo người Mỹ xin thuốc lá, miệng bi bô « ô kê, hể lô »! Các con đã từng thấy những đứa trẻ bắt chân chữ ngũ nằm trên vỉa hè, hút thuốc lá thở khói ra dăng mũi, mồm nhai kẹo « suynh gum » chưa?

(kỳ sau tiếp)

cậu bé mắt nai tơ

Sáng nào cũng như sáng nào, đến quãng đường gần trường em học, em cũng gặp một cậu bé — bé về thể xác, và, có lẽ, cả tuổi tác — lái chiếc Mini Cady màu huyết dụ đi học ngang.

Cậu bé có khuôn mặt nhỏ. Đôi mắt to, tròn, đen lay láy và hiền lành. Lại thêm chiếc mũi nhỏ, xinh xắn như mũi chú mèo nhà em; Cái miệng nhỏ viền đôi môi hồng trông rất xinh xắn. Toàn thể người cái gì cũng nhỏ bé. Trông cậu bé thật dễ thương. Cả chiếc xe nhỏ bé cũng rất dễ thương, nữa.

Luôn luôn cậu bé chạy ngược chiều với em. Lần nào đi qua mặt cậu bé, em cũng quay sang nhìn. Và, lần này, cậu bé cũng giương to đôi mắt đen tròn xoe và hiền lành ấy nhìn em. Đôi mắt giương to. Đôi mắt vô tư trong sáng, lúc nào trông cũng ngơ ngác đáng yêu như đôi mắt nai tơ. « Con nai vàng ngơ ngác, đập trên lá vàng khô », í mà !

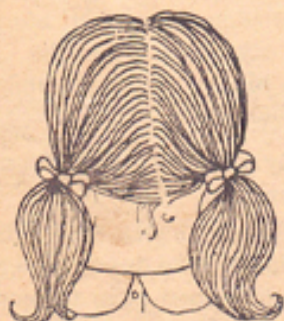
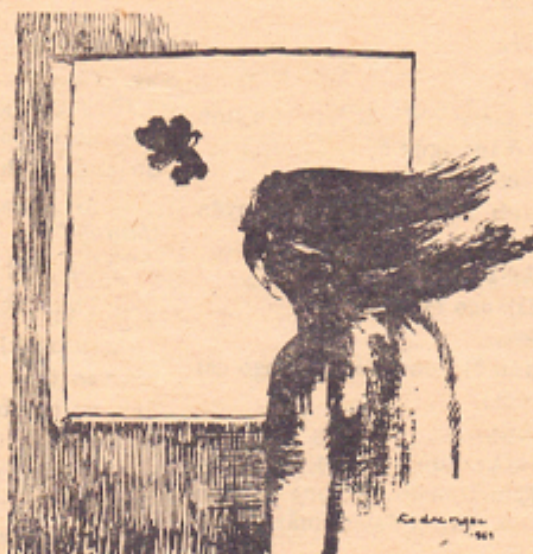
Từ khi gặp cậu-bé-nhỏ-bé và chiếc xe Mini Cady màu huyết dụ, em bỗng thấy yêu thích chiếc xe ấy lạ lùng, (mặc dù trước kia em không mấy thích) Chiếc Mini Cady màu huyết

dụ thì chỉ có cậu-bé-mắt-nai-tơ lái mới đáng yêu thôi ! Chỉ một cậu bé thôi, nhé !

Chỉ từng ấy những cái nhỏ-bé-xinh-xắn ấy, cậu bé ơi, em đã yêu bóng dáng cậu bé mất rồi ! Chẳng thể mà sáng nào đi học không gặp được cậu bé, em thấy nhớ nhung làm sao ấy. Hôm đó thế nào vào lớp em cũng sẽ lơ đãng nhìn ra ngoài khung cửa sổ và quên nghe thầy giảng bài. Để nhớ cậu bé đó, cậu bé ơi ! Cậu-bé-mắt-nai-tơ của em ơi !

Em nghĩ, và mong ước, dù sau này tuổi cậu bé có tăng dần theo thời gian, thì tóc vẫn đen, môi cậu bé vẫn hồng, và, nhất là, đôi mắt nai tơ vẫn đời đời ngơ ngác, cậu bé nhé !

THỤC KHÁNH



bước
lãng du...

Em thích là người lữ hành cô
đơn
Bước trên những đường dài
Bước chân nhẹ nhàng như những
chiếc lá rơi
Em muốn thấy sự thay đổi của
từng mùa
Thay đổi như từng lớp cỏ non
lớn lên và già dần
Em bắt đầu khởi hành khi còn
là mùa xuân với muôn
hoa tươi nở
Có mây xanh tận trời cao
Với mây hồng nhẹ nhàng trôi đi
nơi đâu ?

À, có nhẽ nó muốn em đi theo
theo nó đấy !
... Kìa mặt trời đã đỏ vàng
Bước chân em đã rẽ trên mặt cát
Bước chân sáng rõ với ánh sáng
mặt trời
Không bao giờ tàn trong đêm thâu
... Em chợt thấy những cánh
bướm vàng bay trong
buổi chiều
Chúng đậu trên những cánh hoa
gầy như dây tơ
Sương lam ngập ngừng rơi
Và em chợt biết mùa thu đã đến
từ khi nào

giọt nắng trong tim

«Minh mơ ước hoài đến một vùng đất
mênh mông không người ở. Chỉ có cây xanh
và gió mát. Thú vị kinh khủng, phải không?
Mùa mưa sắp hết rồi. Trời ở đây bắt đầu nắng.
Nắng thì thường đi đôi với bụi bặm. Xin về
nhưng bà không cho. Nhớ biển Thương Chánh
quá đi. Đạo ni còn hay ra đời cát nghe biển
hòa tấu nhạc phẩm «Mênh Mông» nữa không?
Thiếu mình chắc «cô đơn» nhiều hỉ? Ta
cũng nhớ mi ghê. «Đêm nghe tiếng đại bác»
hoài. Thương bà già yếu vẫn còn phải vọng
về quê hương. Thôi hỉ, đi ngủ đây. Chúc mi
vui nhiều. Thân.»

Buổi sáng thứ bảy, em nhận được thư Du.
Lá thư «gói» trong một tờ giấy học trò, ngoài
dán tem và đề tên em cùng địa chỉ. Vốn vẹn
mấy hàng như trên. Nhưng em không mấy
ngạc nhiên. Tính Du vẫn thế. Nó luôn luôn
khiến em cảm động. Những hàng chữ không
đầu đuôi song chứa đựng một tình cảm trọn
vẹn sâu xa. Em đã đọc rất nhiều thư từ khắp
mọi nơi gửi về. Đó là thư của các bạn Ngọc
hồn nhiên vui vẻ. Cái nào cũng đề ngày tháng
và nơi ở cẩn thận. Còn Du. Chưa bao giờ em
thấy thư nó ghi ngày tháng. Họa hỡn lắm
nó mới thêm ở đầu trang thư mấy chữ «tạ
gia bà ngoại, buổi chiều»... hay buổi sáng,

buổi tối chi đó. Điềm ngộ nghĩnh — phải gọi
điềm ấy là ngộ nghĩnh chứ — khác thường của
Du vẫn làm em cười và thương mến nó thêm.

Hạnh phúc cho người nào được trải hết
tâm hồn mình trên một điều thiện. Cô giáo
Việt văn của em đã nói như thế. Em vẫn tin
tưởng điều ấy dễ vui vẻ và bằng lòng nghĩ
rằng Du có hạnh phúc. Với tình thương bao
la dành cho mọi người, Du xứng đáng nhận
lãnh mọi điều lành, em phải thành thật mà
nói câu này.

Sung sướng biết bao khi được kể về một
người thân thuộc. Ở đây, em muốn viết về
tình bạn. Bạn thân cơ. Khó khăn lắm mới tìm
được một tình bạn chân thành. Buồn ghê khi
thổ lộ ý nghĩ đó, song vui vô vàn khi biết
người bạn thân mình hằng mong đợi đã đến,
đến để chia sẻ với mình tất cả mọi chuyện
xảy ra trong đời sống mà không hề giả dối hay
vụ lợi. Em muốn bắt chước cô giáo em nói
lên rằng: đáng thương cho kẻ không có một
người bạn mến. Bạn thì nhiều chứ bạn mến
thì vô cùng quý báu. Đó là giọt nắng soi sáng
tâm hồn khiến cho trái tim thêm ấm áp, để
từ trái tim ấm áp đó, rộn rã vang lên những
bản nhạc thiết tha chan chứa tình người.

Những bạn Ngọc của em ơi, hãy thương
yêu thật nhiều nếu bạn đang có tình thương
mến ấy, và hãy dịu dàng nếu muốn trở thành
giọt nắng trong tim bạn bè, nhé bạn.

THI

Thế là bước chân mùa thu nhẹ
nhàng và êm hơn cả bước
chân em nữa đây!
Khi ánh sáng hiu hắt của mặt
trời không còn rõ
Thì mùa đông dịu dàng ngắt hết
cả lá vàng

Mùa đông mờ như khói
Buồn âm thầm như sương rơi
Em ngược mắt nhìn trời đang
nặng trĩu
Vẫn có những cánh chim đang
rời rã bay
Em cảm thấy như bước phải
những cành cây đầy gai nhọn

Em sợ hãi và chỉ muốn bước
trên cỏ non thôi
Đề nghe chúng lao xao dưới gió;
«Cô bé ơi, hãy bước những bước
nhẹ nhàng như tơ»
CÀM CHƯÔNG

mưa và mùa thu

Những hạt mưa thủy tinh
rơi trên giong sông
làm đắm ướt những chiếc lá vàng

Và,
Mùa thu về rồi đó
Mang cho bầu trời một màu
buồn buồn

Như đôi mắt của bạn em
vẫn thường hay mộng mơ
và thì thầm gọi tên em
Những hạt mưa rơi xuống
rơi xuống như giọt nước mắt
ngọc

đọng trên đôi má xinh xinh
Mùa thu đã về rồi.

CÀM HỒNG

thì thầm với bạn

Đầu tiên, em phải nói tới cái gì làm em vui vẻ hôm nay. Đố bồ biết đấy! Nụ hoa hồng mới nở nhá! Hay chùm mận đỏ rực trên cành kia? Cứ tưởng tượng ra nó nằm ở tay với đĩa muối ớt đỏ là đã thấy cay cay ở lưỡi rồi. Nhưng không phải đâu, kể cả chậu kiềng ẻo lả mềm mại mà em thương quý, ngày thường vẫn ca ngợi và ví nó với một thiếu nữ áo màu mận non, thanh thanh, dịu dàng. Kể cả... bữa tiệc trưa nay em sẽ dự và sẽ mặc một chiếc áo thật đẹp mà chị em may cho nữa cơ. Thủ vị lắm, đề yên cho em kể nhá! Bạn thân yêu của em.

Buổi sáng, ồ, trời lạnh làm sao ấy. Mẹ em gọi em dậy. Tiếng gọi hơi to khiến em cúi trong bụng, định ngủ tiếp (hư ghê nhỉ?) nhưng có cái gì là lạ nó kêu nhẹ nhẹ như thúc giục, như nhắc nhở khiến em nôn nao. Cái gì nhỉ? Ồ, hôm nay em có hẹn đi Lái Thiêu chơi với chú mà. Trời ơi mấy giờ rồi, sao mẹ gọi con trễ thế (!)? Em tung màn chạy ra phòng khách xem giờ. Chú Kha ngồi đó từ hồi nào nhìn em mỉm cười khiến em thẹn đỏ cả mặt. Xấu hổ ghê chưa! con gái con gớm gì mà mặt mày chưa rửa, đầu tóc rối tung, lại mặc bộ đồ ngủ nhảu tùm thế kia mà ủa ra phòng khách, chẳng có ý tứ gì hết. Em mắc cỡ đứng như trời trồng làm chú phải nhắc vào rửa mặt đi cô! Tiễn rồi. Em «đi từ từ» vào nhà trong lĩnh

quỳnh chẳng biết phải làm cái gì bây giờ nữa. Eo ơi, trễ giờ rồi, rồi làm sao đi! Thằng Thi đây cửa đựng em cái cốp vào tay làm em đau điếng, tỉnh hẳn và bấy giờ, em mới nhớ mình phải làm gì. Em «đoảng» đến thế thì thôi. Gì chứ cái này bồ quen quá rồi há? Khỏi nói nữa phải hông? Đề em kể tiếp nha. [Đến 9 giờ tụi em, ờ quên, em nè, 2 cô bạn nè, 2 chú nè lên đường. Trời trong và mát. Đố, em thích nhất hai «yếu tố» đó đó, cứ êm mát như buổi sáng nay mãi chắc em vui vẻ hoài nhỉ! Xa thành phố dần thì khí hậu cũng thay đổi dần, gió nhiều hơn, lạnh hơn, không khí trong hơn, và tinh khiết hơn và đường càng lúc càng vắng vẻ. Ở những nơi yên tĩnh thật là thú vị. Có sống trong cái ồn ào thành phố, có huyền thuyên nói chuyện có cười đùa rộn rã, có cả kẻ dè dặt kể chuyện tâm xàm, mới thấy những giờ phút rời xa không khí cũ đề đến một nơi hoàn toàn trái ngược, yên tĩnh, vắng vẻ, trầm mặc, cỏ cây, hoa lá, là quý giá nhất, dễ chịu nhất. Kia những con rạch nhỏ ở hai bên đường nước xanh lơ, trong vắt, uốn khúc quanh co, những hàng dừa ẻo lả, những đám cỏ đầy um tùm. Khung cảnh giản dị thôi, nhưng đối với những đứa quen sống ở thành thị như em, chúng thật là vĩ đại, mới lạ và hiếm có. Cả đến những con trâu lưng đầy bùn đất, những đám mạ non xanh rờn, những nương sắn, bắp, chuối mênh mông cũng đã gieo vào hồn em những thích thú cho một khám phá mới. Bồ đừng cười nhé! những

(xem tiếp trang 34)



con đường
và chiếc xe

Bao giờ cũng thế...

Buổi sáng chiếc xe mang ba ra đi
Như một chiếc ghe nhỏ bé trên
đại dương

Chiếc xe cũng chồm lên, chúi xuống

Trên những con đường gồ ghề

Tuy mệt, nhưng em biết chiếc xe
ấy vẫn vui

Vẫn mang đến cho ba những lần đi

Và những lần trở về an toàn

Đôi khi trên đường một vài bất
trắc xảy ra

Cho những chiếc xe bất hạnh
Ôi! con đường này thâm quá
Những chiếc xe xiêu vẹo, đồ nát
nằm im lìm

Bên cạnh một hai cái am nhỏ

Chiếc xe vẫn đi và vẫn trở về

Như một con tàu hỏa, sau một
chuyến du hành xa. Đề rồi
Trở về ga đề an nghỉ

Những lần như thế, chiếc xe vẫn
mang đến cho cả gia đình
em một niềm vui.

THIÊN AN



nhìn xa TRÔNG RỘNG

cuốn tiểu thuyết ăn khách nhất thế giới

survive của LINH VIỆT

Mùa Thu năm 1935, ông H.S. Latham, Phó Giám Đốc nhà xuất bản Macmillan, từ Nữ Ơớc đến viếng thăm tiểu bang Atlanta, Mỹ Quốc. Nhân dịp này, bà Medora Perkerson, vì tình quen biết xưa, nên đã mời ông Latham đến dùng cơm chiều tại nhà riêng của bà. Câu chuyện cà kê dè dặt đang diễn ra thân mật trong bữa cơm, bà Perkerson mới sực nhớ ông Latham đang cộng tác với một nhà xuất bản nổi tiếng. Bà buột miệng nói :

— Peggy (tên cô Margaret Mitchell do thân nhân trong gia đình gọi tắt, như ở Việt Nam, cha mẹ thường gọi con cháu là Bé Ti, Bé Tẹo...) vừa viết xong một cuốn sách.

Lúc đó Peggy cũng có mặt tại bàn ăn. Còn ông Latham, sau khi nghe bà Perkerson giới thiệu tác phẩm của Peggy, chỉ vì xã giao, ông xoa đầu Peggy, nựng nịu :

— Peggy giỏi quá ! Cháu có thể cho bác xem tác phẩm của cháu không ?

Peggy ngượng ngùng :

— Thưa bác, cháu chưa viết xong.

Thấy Peggy từ chối, bà Perkerson cũng không nói gì thêm nữa. Bữa cơm chiều qua đi. Ông Latham còn ở lại Atlanta chơi vài ngày. Tuy nhiên, trong vài ngày này, nếu thời gian vắng lặng lẽ trôi thì lòng cô gái Margaret Mitchell có cái tên Peggy dễ thương đó, bồn khoăn, bứt rứt hơn lúc nào hết. Hàng trăm câu hỏi quay cuồng trong đầu Peggy. Cô thầm nhủ : « Không biết có nên đưa cuốn tiểu thuyết của mình cho bác Latham xem không ? Đưa bác xem, nếu mình viết bậy bạ, bác cười chết ! Thế thì xấu hổ quá ! Nhưng bác Latham sắp trở về Nữ Ơớc, không biết ngày nào bác trở lại Atlanta ? Bỏ lỡ cơ hội này uổng quá ! Hay mình đưa « đại » cho bác xem... » Cứ như thế, Peggy tự hỏi mình hoài mà không tìm được câu trả lời dứt khoát cho mỗi băn khoăn của Peggy.

Đến ngày ông Latham sắp sửa gĩa từ bà Perkerson để sửa soạn lên đường trở về Nữ Ơớc, Peggy mới đánh bạo nói :

— Cháu muốn đưa bác xem cuốn truyện cháu viết.

Nói xong, Peggy chạy biến vào phòng. Một phút sau, nàng ôm một chồng giấy dày từ vòng tay nàng đến ngang mi mắt, khệ nệ bước ra. Nhìn xấp giấy cao ngất, lúc đầu ông Latham còn nửa tin, nửa ngờ. Nhưng sau khi đọc một vài trang trong tập giấy, ông hết sức ngạc nhiên khi nhận thấy văn chương của Peggy cứng cỏi, hàm súc không khác gì lối viết của những văn hào nổi tiếng mà ông đã từng đọc. Thế rồi, ông chạy vội ra phố mua một chiếc vali mới chỉ để đựng xấp giấy của Peggy.

Khoảng một tuần sau, bà Perkerson nhận được một điện tin từ Nữ Ơớc, trong đó ghi : « GONE WITH THE WIND là một trước tác. Macmillan đã nhận xuất bản trước tác đó. Gửi lời nồng nhiệt ngợi khen Peggy. Ký tên Latham ».



GONE WITH THE WIND là tên tập bản thảo dày cộm do Margaret Mitchell tức Peggy sáng tác. Tám tháng sau, vào ngày 30 tháng 6 năm 1936, GONE WITH THE WIND đã xuất hiện trên khắp mặt báo chỉ nước Mỹ với những lời quảng cáo hết sức rầm rộ, đề rồi, ít lâu sau, cuốn tiểu thuyết với kỹ thuật ấn loát tuyệt đẹp đã ngang nhiên nằm trong các kệ sách của

(xem tiếp trang 30)



Tiếp nhận

Em tức quá. Năm ni em 12 tuổi. Thế mà lại phải mặc thừa quần áo của chị để lại. Trong lớp em, mấy đứa nó mặc đồ không có hippy mà chic lắm chị ơi. Em đòi mẹ em may mà mẹ em không cho. Suốt đời chỉ mặc 2 cái jupes thừa cũ rách kia. Tức quá chị ơi! Làm sao bây giờ?

BÍCH LAN (Đakao)

Ngày còn bồng bồng tuổi em, chị cũng bị mặc quần áo thừa của chị chị. Chị cũng ức như em ấy. Nhưng hồi ấy chị không biết hỏi ai. Khi chị có chồng, có con, chị sắm quần áo rộng thùng thình cho con chị mặc gọi là « may hồng lớn ». Rồi con nhỏ của chị « tiếp nhận » quần áo thừa của chị nó. Một phần vì người mẹ nào cũng muốn tiết kiệm tiền để con cái mình đỡ khổ nếu có chuyện gì xảy ra như bố thất nghiệp, mẹ qua đời. Một phần vì người mẹ tốt muốn tập cho con ra giã dỉ, không thích con cái đua đòi tập diện ở tuổi còn bé. Người học trò gương mẫu không bao giờ là người học trò chỉ mặc đồ thật « chic », em của chị ạ! Em nên tỏ ra hãnh diện vì mặc quần áo thừa của chị. Một mai, lúc làm mẹ, em sẽ thương mẹ em hơn và mới hiểu tại sao, dù nhà khá giả, mẹ cứ bắt mặc... hai cái jupes cũ rách thuở học trò con nít.

TUỔI NGỌC MIẾN

Em hỏi của này chị đừng cười em nhé! Năm nay chị được bao nhiêu tuổi rồi và với số tuổi 17, thì chị Ngọc xem số tuổi đó đáng làm em của chị hay không? À! mà chị

Ngọc này! 17 tuổi mà học đệ tam có muộn lắm không hả chị?

TRẦN BÍCH NI (Thủ Đức)

Đáng lẽ không nên hỏi tuổi của một người đàn bà, nhất là khi thấy người đàn bà ấy đã có vết nhăn mờ trên má. Nhưng chị em mình thì khỏi cần xã giao lắm lắm, em nhé! Năm nay chị 32 tuổi, gần gấp hai lần tuổi em đáng làm chị của em chứ? Đừng nghĩ đến tuổi mà tưởng học muộn hay sớm. Phải nghĩ rằng mình học một hiểu được mấy, học có biết suy luận hay chỉ học thuộc lòng, rồi có biết áp dụng vào đời sống không, đó mới là điều cần thiết, em ạ!

KHÔNG NÓI NÊN LỜI

Em là dân hái của nhưng khi đứng trước bạn gái thì em run và mặc cỡ quá hà! Chẳng nói được gì hết. Chị giúp em để làm sao em hết run chị nhé!

NGÔ THANH BIÊN (Đà Nẵng)

Em muốn « nói được gì »? Muốn nói chuyện gì? Nếu là chuyện học hành, chuyện thi cử thì em chịu khó tưởng tượng dân kíp tốc đường trước mặt em như dân hái của. Còn là chuyện khác, chuyện xa xôi hơn, hãy mãi mãi run và mặc cỡ. Xuân Diệu cất tiếng sự run và mặc cỡ như thế này: « Nó chiêm hồn ta bằng nắng nhạt, Bằng mây nhẹ nhẹ, gió hiu hiu ». Còn Hàn Mặc Tử thì bảo: « Ai hãy làm thỉnh chờ nói nhiều. Đẻ dưới nước đầy hồ reo... » Em hiểu chứ?

HÃY NÓI TỐT

Hằng ngày em thường gặp những chuyện như thế này chị ạ! Em nghe, thấy và biết chuyện của nhóm A, nhóm A yêu cầu em đừng kể lại với nhóm B, trong khi nhóm B biết em hiểu chuyện nên nói lại cho nhóm B nghe và đôi khi ngược lại. Gặp những trường hợp như thế em phải làm thế nào để hai nhóm vừa lòng hở chị Ngọc yêu quý của em ơi!

NGUYỄN NHÌ THƠ (Quy Nhơn)

Em chỉ kể cho nhóm B nghe những điều nhóm A nói tốt về nhóm B và ngược lại. Như thế, cả hai nhóm cũng không được nghe nói xấu nhau. Em phải cam đoan là A không nói xấu B và B quý mến A, dù A và B có nói xấu nhau. Em là người « ở giữa » A và B, một nước trung lập đầy uy tín. Nhờ em, A và B sẽ chỉ nói tốt cho nhau, hết nói xấu nhau vì A tưởng B tốt sẽ xấu hổ hết dám nói xấu B và ngược lại. Vì sự đoàn kết, vì thương yêu, đôi khi nên nói dối. Sự nói dối này không có hại gì cả, em ạ!

NHUẬN BÚT

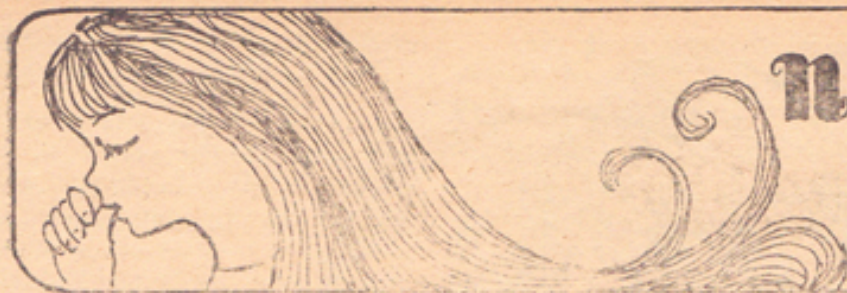
Tôi muốn viết bài cho Tuổi Ngọc nên tôi muốn hỏi: Viết bài như thế có được tiền nhuận bút không? Vâng thôi. Chúc chị được an lành trong Chúa của tôi là Giêsu. (Không biết chị theo đạo gì.)

MỘT BẠN NGỌC (?)

Chưa có bạn ngọc nào muốn được tiền nhuận bút khi gửi bài đăng ở Tuổi Ngọc. Nhưng nếu bạn muốn, hãy đề trên góc bài của mình mấy chữ « bài có nhuận bút ». Nếu Tuổi Ngọc, chọn đăng sẽ trả nhuận bút tương đương từ 1500 trở xuống cho một truyện ngắn hai trang. Tôi theo đạo Thiên Chúa như bạn ấy. Cảm ơn lời chúc lành của bạn.



Hãy viết về cho Ngọc ở mục Ngọc Miến những thắc mắc của bạn Ngọc. Mỗi tuần Ngọc sẽ trả lời bạn



ngày xưa còn bé

BUỔI HỌC ĐẦU TIÊN

nguyên thiếu nhần

Tôi đã nếm mùi chiếc roi mây của thầy giáo Sáu ngay buổi học đầu tiên. Chiếc roi mây vất ngang qua lưng một lần đó. Tôi bị ăn đòn nhưng tôi chẳng có làm gì lắm lỗi cả. Tôi bị ăn đòn vì có tội đã ngồi trong cái bàn có đũa nói chuyện. Chiếc roi mây của thầy giáo Sáu đánh một lúc đến mười đũa và đũa thứ mười là tôi nên tôi bị đau đòn nhất. Và thầy giáo Sáu còn bắt mười đũa chúng tôi quỳ gối trên sớ mít ở *táp lê* no đúng một tiếng đồng hồ. Tôi bị ăn thêm hai bạt tay nữa vì tôi đã cười với con Thảo ngồi gần tôi (sau này tôi mới biết nó là con ông Đốc trường Tỉnh). Tôi cố chịu đau để nín khóc mà nước mắt vẫn trào ra. Tôi vẫn nhớ lời Má. Má đã chẳng nói: « con trai mà khóc hèn lắm » mỗi lần Má xúc đầu đũa pha với búa phép gì đó đã tán nhỏ lên cái đầu có nhiều u nhọt của tôi đó sao.

Hai bạt tay của thầy giáo Sáu làm tôi đỏ hào quang vậy mà tôi vẫn cố gắng khoanh tay quỳ gối ngay ngắn như thường. Tôi gục đầu xuống vai để chùi nước mắt mỗi lần thầy giáo Sáu nhìn chỗ khác. Và tôi cố nín khóc. Tôi không thể để con Thảo nó thấy tôi khóc như con gái được. Tôi là con trai và tôi đã mười tuổi rồi. Tôi phải giống Ba mới được. Lớn lên tôi phải giống Ba mới được. Tôi tưởng tượng đến hình ảnh Ba mà Má đã tả cho tôi: một người đàn ông râu rậm mắt sáng, cằm vuông. Một người đàn ông không giống thầy giáo Sáu.

Học trò đang đọc theo thẳng có cái bụng thật lớn (mấy hôm sau tôi mới biết nó là thẳng Bụng). đọc bài học thuộc lòng « Gieo đậu, gieo dưa »

Bài này thì tôi thuộc quá xá rồi. Hồi ở Xóm Trên tôi đã chẳng được cô giáo cho *dịch boong* là gì. Tôi lăm thắm trong miệng bài học:

« Gieo đậu, gieo dưa

Chữ rằng; gieo đậu, gieo dưa

Gieo gì được nấy cuối mùa không sai

Những người ở thẳng gặp ngay

Hiền lành sẽ gặp mấy tay hiền lành

Siêng năng học tập mau thành

Những người biếng nhác nên danh phận gì

Cũng như gieo đậu, gieo dưa » và tôi đọc xong trước cả thẳng Bụng và đám học trò. Tôi ngó sang con Thảo. Nó đang nhào lên bảng đen và say mê đọc bài. Tôi bỗng giật mình suýt té lúc nghe thầy giáo Sáu nói như quát:

— Nguyên, trờ lên đó quỳ gối để chơi hay sao mà chẳng chịu đọc bài.

Bao nhiêu cặp mắt đều đổ về tôi làm tôi khó chịu quá nhất là cái nhìn của con Thảo. Tôi cao giọng đọc theo thẳng Bụng.

Miếng sớ mít với những gai của nó đang hành hạ hai cái đầu gối của tôi quá cỡ. Nhưng tôi không dám nhúc nhích. Thầy giáo Sáu đang nhìn tôi trừng trừng. Và cái roi mây của thầy ghê gớm quá. Đôi kiến trắng trẻ gọng xuống tận mũi thầy liếc qua liếc lại nhanh như chớp.

« Chữ rằng: Gieo đậu, gieo dưa... »

Hơn bốn mươi cái miệng mở to ra và đọc theo cái giọng ồm ồm; đều đều đến buồn ngủ của thẳng

Bụng. Cây thước trên tay thẳng Bụng lướt nhanh trên bảng đen. Nó đọc từng hàng một, rồi từng hai ba hàng... rồi toàn bài để chúng tôi đọc theo. Con Thảo bắt đầu nhẩn nhố. Cái quần vải bông của nó có phủ đầu gối nhưng có ăn thua gì với những gai của miếng sớ mít. Tôi thấy như có lúc thân hình nó nghiêng hẳn về một phía. Tôi thấy tội nghiệp nó hết sức mặc dù tôi cũng đau đớn nhưng mà tôi là con trai và con trai thì không có quyền khóc. Má đã chẳng nói như vậy là gì.

Lăn roi vất ngang lưng đang bắt đầu thấm đau. Hai sợi dây choàng ngang qua chiếc quần « soọc » cọ sát lên lăn roi mây khi tôi cất giọng đọc theo thẳng Bụng. Nhưng mà tôi đâu có dám nín mặc dù bài học thuộc lòng này tôi đã thuộc lòng quá xá rồi. Tôi nhích vai từng chút với hy vọng đỡ đau hơn. Tôi càng nhích vai thì những cái gai miếng sớ mít lại càng hành hạ hai cái đầu gối. Tôi ao ước giá mà hai miếng sớ mít và con Thảo và tôi đang quỳ lên đó là hai cái gối bông thì chúng tôi vui sướng biết mấy. Nhưng đâu phải mộng ước nào rồi cũng thành sự thật. Tôi cố cắn răng chịu đau, cất giọng đọc theo thẳng Bụng:

« Những người ở thẳng gặp ngay
Hiền lành sẽ gặp mấy tay hiền lành »

Tôi và con Thảo đâu có nói chuyện, đâu có làm lỗi gì vậy mà chúng tôi vẫn phải ăn roi mây, vẫn phải quỳ gối lên sớ mít. Mấy giọt nước mắt còn sót lại lăn trên má và đọng lại hai bên mép môi, tôi

(xem tiếp trang 27)



một loài chim bé nhỏ

ĐÌNH TIẾN LUYỆN

Chi vẫn nghiêm trang trên ghế nguyện, đôi mắt mọng đầy triu mến, yêu thương. Lúc lâu sau, Chi quay sang với tôi :

— Anh Huy đang nghĩ gì thế ?

Tôi như người ngầy dại nhìn Chi. Chi hỏi :

— Anh Huy có cầu nguyện chưa ?

Tôi khẽ lắc đầu. Nãy giờ quý bên Chi mà tôi nghĩ ngợi đâu đâu ấy mà. Tôi bảo : Anh chả biết cầu nguyện gì cả. Không ai quý cầu nguyện ở bên một Thiên Thần, phải không nhỉ. Nhưng cũng không ai được ở bên một Thiên Thần mãi đâu. Vì Thiên Thần có cánh.

— Thiên Thần có cánh phải không Chi ?

— Vâng, như chim vậy đó anh.

— Cũng bay như chim hở ?

— Còn bay cao hơn chim nữa cơ.

Tôi nhìn Chi, có lẽ đôi mắt của tôi lúc này dại lắm, con Nai đang lạc trong Vườn — Kinh — Thánh.

— Anh chả biết cầu nguyện gì cả.

Hơi thở của Chi phả trên cổ tôi :

— Có Chi cầu nguyện thay anh rồi.

— Thật hở Chi ?

— Thật.

— Cầu nguyện thay người khác được hở ?

— Chi vẫn cầu nguyện cho anh, ngày nào cũng thế hết. Mẹ bảo Chi như vậy, mẹ nhắc Chi nhớ tới anh mỗi khi cầu nguyện. Sơ Catherine cũng dạy Chi thế, cầu nguyện cho mình và cho những người thân yêu.

Tôi yên lặng nhìn lên tượng Thánh Nữ Thérèse ôm hoa hồng đứng trên những lớp mây. Tôi yên lặng nghe những cánh đập của Thiên Thần bay nhẹ nhàng quanh tôi, trong tâm hồn tôi. Tôi không hỏi là Chi đã cầu nguyện gì cho tôi đâu. Hẳn phải là một lời nguyện đẹp lắm.

Chi đặt tay lên vai tôi :

— Về thôi, anh Huy nhé.

Chi cười với tôi :

— Mai mốt Chi dẫn anh đi nữa nha.

Một giây, Chi ngược nhanh lên bàn thờ rồi đưa tay làm Dấu Thánh Giá. Nếu Chi không mặc đồng phục

của trường, tay ôm cặp, tôi đã tưởng vừa nhìn thấy một nữ tu nhỏ. Nữ tu cung kính bái quý ở cửa nhà nguyện. Tôi bước theo Chi ra ngoài.

Chiều đã hết nắng trên con đường nhỏ. Đứng trên thềm cao của nhà nguyện, tôi như người vừa bước ra khỏi một khu vườn, khu vườn xa lạ mà không có Chi, có lẽ không bao giờ tôi bước vào. Tôi bước vào để yên lặng đi bên Chi, để Chi ngắt lá xanh phủ lên đầy mình tôi và cho tôi uống mật ngọt. Ở cửa nhà nguyện, ở công khu vườn, tôi lại thấy bối rối, lo sợ đâu đâu, như lúc mới bước vào.

Đã bảo là anh sợ mà Chi. Không biết là tôi đã cuống quýt đến thế nào khi nhìn thấy chiếc xe Volk-Wagen xanh đậu bên kia đường. Tim tôi đập mạnh, tôi đẩy Chi bước thật nhanh xuống những bậc đá :

— Mẹ đến đón Chi từ bao giờ rồi kia.

Rồi để mặc Chi sang đường một mình, tôi cúi đầu đi như chạy. Tôi nghe tiếng đóng cửa xe và tiếng xe vụt chạy phía sau, ngược lối 'ôi đi

Không ngoài lại nhưng tôi biết là chiếc xe chạy nhanh lắm.

Tôi rẽ sang một con đường hẹp rồi lại rẽ sang một con đường hẹp khác. Hai hàng cây của con đường Chu-mạnh-Trinh cao như hai bức tường thành vút lên, trong chiều chập tối. Có lẽ tôi không diễn tả nổi những bước chân như bước vào khoảng không của tôi lúc này. Hình như tôi lo lắng, hoang mang. Hình như tôi sợ sệt, ăn năn như kẻ vừa phạm lỗi. Không thể, tại sao tôi lại không dám giáp mặt với mẹ Chi. Tôi dẫn vật tôi, tôi trách tôi. Tại sao tôi lại đi lối Cường Đề để đứng lại trước cổng trường Chi học. Và tại sao tôi không bình thường như nhà Chi, nói chuyện với mẹ cô bé. Tôi tưởng tượng ra được đôi mắt trách móc của mẹ Anh Chi rồi, bà nhìn tôi thôi và không nói gì cả. Tôi sợ lắm. Đừng đưa em Chi đi xa, đường nhiều lỗi, bước chân đại coi chừng lạc đó, Huy ạ.

Khoa gọi tôi bên kia đường :

— Đi đâu mà... lạc tới đây thế Huy?

Tôi cố cười thật bình thường khi nhận ra đứa bạn ngồi cùng bàn tự năm ngoài. Đối với tôi, như vậy là thân. Khoa bảo :

— Tớ vẫn tiếc là tại cậu lại không theo bạn C.

Tôi so vai : không biết nữa. Con trai học C thì yếu lắm. Tôi ghét toán nhưng tôi lại phải cố đeo đuổi nó. Khoa nắm tay vào cái nệm xe :

— Đi chơi với tớ.

Khoa không như Chi. Khoa không biết nghiêng cái đầu để rủ rê tôi. Tôi từ chối :

— Không được :

— Gạo thi hử ?

— Cũng lo lắng một tí, nhưng không hẳn vậy.

Khoa vỗ vai tôi cười :

— Tớ hiểu cậu.

Khoa làm tôi ngượng, có lẽ nó hiểu lầm tôi. Tôi với Khoa không có cuộc sống tâm linh giống nhau. Có lần Khoa bảo tôi « con gái » quá nhát và yếu đuối. Dầu sao thì tôi cũng không thích phóng xe cả ngày như Khoa, bê bạn nhiều như Khoa, Nhưng không phải là tôi muốn tránh Khoa đâu.

Tôi đâm vào lưng Khoa một cái :

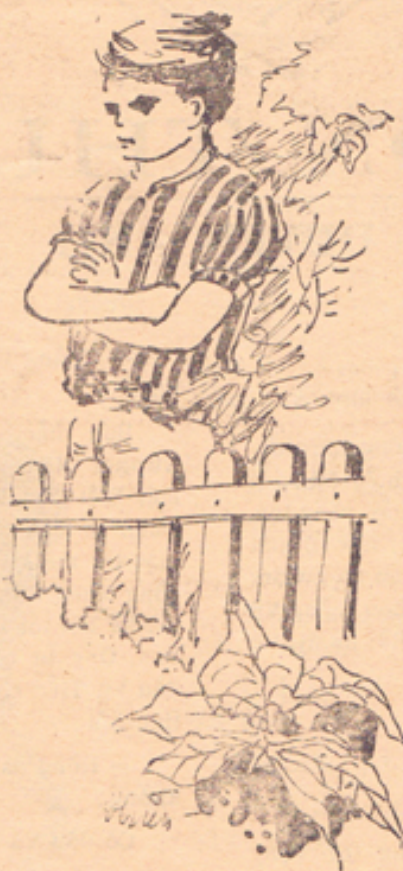
— Hiểu được người đã là điều phúc.

Khoa nhìn tôi chú ý :

— Đạo này thay đổi dữ nhĩ.

Tôi nghĩ tới Chi một chút, và một chút do dự rồi tôi leo lên ngồi sau xe Khoa. Chiếc xe Lambretta của nó nổ máy và lồng như ngựa.

Khoa chở tôi chạy quanh phố mãi cho đến khi phố thấp đèn. Nó kéo tôi vào một quán cà phê. Tôi uống cà phê « phin » và đốt thuốc với nó. Nó nhìn tôi cười.



— Sao cậu cười ?

Khoa lại cười :

— Cậu cầm điếu thuốc còn ngượng lắm.

Khoa châm cho tôi một điếu thuốc khác. Nó hít một hơi dài rồi thả thành một vòng khói tròn vào tách cà phê. Tôi nhìn vu vơ ra ngoài đường, những xe cộ đan nhau qua lại. Tôi dụi tắt phếu thuốc đang cháy dở :

— Về thôi Khoa ạ.

— Về à ?

— Ừ.

Lo gạo thi rồi.

Tôi gật đầu. Thật sự, lúc này tôi muốn nằm im ngoài ban công cho đến khuya thật lạnh lắm. Vì tôi vừa nghĩ tới Chi.

bây

Buổi sáng chừng như đã muộn, tôi mới thức dậy. Bên đồng sách bữa hôm đêm trước, tôi ngáp dài đôi mắt. Tôi lười lỉnh ra ban công vươn vai mấy cái nữa rồi mới đi rửa mặt, đánh răng. Tôi pha lấy một ly cà phê sữa thật nóng gặm với khúc bánh mì ngán rồi lại trở lên phòng. Hôm nay có lẽ chị Hà đi chợ sớm rồi còn sữa soạn đi phố, tôi chắc vậy vì bây giờ mới có tám giờ hơn một chút.

Phải cố gắng hai ba bạn tôi mới mở lại được trang bài vật lý đang học ôn. Nó rắc rối, nó lè thè, nó đầy công thức và đoạn nào cũng đòi cần phải nhớ. Cần phải nhớ, cần phải đọc lại nhiều lần, có thể thi.. Những hàng chữ có gạch dưới, những nét chỉ đỏ và tôi xếp cuốn sách lại. Rất tự nhiên tôi nhớ đến Chi, như cậu bé học lớp võ lòng ngây ngốc nhìn con chim sẽ đậu trên cửa sổ. Cậu bé hôm nay không thuộc bài sợ thầy giáo mắng nên phải vội đuổi cho con chim sẽ bay đi. Bay đi chim sẽ, để ta học bài. Tôi mở lại cuốn vật lý và làm bài tập. Nhưng khi tìm đến cuốn vở nháp thì tôi giật mình nhận thấy, những nét chữ lạ. Hẳn không phải là nét chữ của đứa bạn nào trong lớp. Tôi đã nghỉ học trước từ mấy hôm nay rồi cơ. Đó là những nét chữ viết vu vơ như người thử bút, có chỗ mấy chữ ký đan lấy nhau. Tôi chịu không đoán được. Có điều chắc là chữ con gái, mà không phải là chị Hà tôi. Thắc mắc mãi và tôi mở sang một trang khác, ở một góc tôi thấy hàng chữ : « Vương Thúy Quỳnh ».

Có thể Quỳnh đã đến đây chiều hôm qua, tôi nghĩ vậy. Chị của Quỳnh với chị Hà là bạn thân. Quỳnh đi với chị và chắc họ đã nói chuyện nơi bàn học của tôi. Chị Hà có cái « tật » mà tôi chả ưa chút nào, là chị cứ hay vào phòng tôi :

(kỳ sau tiếp)



CON THÚY

DUYÊN ANH

Tôi cần chút:

— «... Dắt tay đồng tâm trừ giặc lùn...»

Ba mươi ông nhái nhất loạt rút súng lục thủy tinh đạn nước, chĩa vào câu lạc bộ. Nhiều đứa rút súng mạnh quá, nút lòi bật ra, nước chảy văng tóe. Nhưng lính Nhật không cười. Lính Nhật mở to mắt một mí nhìn bọn thằng Vũ. Vài tên quen mặt Côn, Luyện, Lộc, Long, ném kẹo ra đường, Bọn thằng Vũ nghiêng răng dăm nát kẹo Nhật quăng. Rồi bỏ đi, Vũ ngoái lại:

— Sư bố Nhật lùn!

Nhi đồng quen miệng, hô luôn:

— Sư bố...

Vũ dẫn nhi đồng cầu Kiến Xương tới Vọng Cung. Ở đây, đoàn biểu tình tụ họp đông đúc. Người nọ kháo người kia sắp xử tử Việt gian. Côn nhẩy cồm:

— Sắp xử tử Việt gian!

Tiếng mi cô rè léo nhéo:

— Cách mạng sắp xử tử thằng Ban, Việt gian, tay sai của phát xít Nhật?

Côn mừng rỡ:

— Đáng đời «thằng» Ban. Ai bảo nó đánh anh Đạo.

Côn chợt nhớ hình ảnh đau đớn hôm giỗ tổ Hùng Vương năm ngoái. Anh Đạo bị lính Nhật giáng báng súng vào mặt, máu chảy ứa ra chỉ vì anh dám nhò nước bọt vào mặt thằng Việt gian Ban. Không biết anh Đạo còn sống không. Chắc anh Đạo đã chết. Nhưng thầy Đan sao chưa về, sao chưa thấy thầy ở Thái Bình?

— Thằng Ban bị bịt mắt, trói tay dẫn tới kia kia...

Bọn thằng Vũ bỏ rơi nhi đồng khu cầu Kiến Xương. Năm đứa lách đám đông để vào nhìn rõ mặt Việt gian Ban. Ông ta bị trói chặt cánh khuỷu. Quần áo lếch thếch, chân không, đầu tóc bơ phờ, mặt tái mét. Ông ta quỳ gối, lưng dựa vào tường cổng Vọng Cung. Ông chủ tịch tỉnh đọc bản án xử tử, kể hết tội «liếm gót giày phát xít Nhật» của ông Ban. Ông ta còn nói ông Ban trốn ở đâu và bị cô đầu Vũ Tiên chỉ chỗ trốn. Nói một hơi dài, ông chủ tịch hỏi:

— Đồng bào bằng lòng xử tử tên [Việt gian này không?

Cô đầu Vũ Tiên hô hét:

— Bằng lòng.

Ông chủ tịch hỏi:

— Tại sao đồng bào thích xử tử tên Ban?

Một cô đầu già đáp:

— Nó đã hát quýt còn đánh đập chị em.

Ông chủ tịch nói:

— Vậy giết nó.

Cô đầu hoan hô nồng nhiệt. Rồi dân thị xã hoan hô theo. Ông Ban được nâng dậy. Nhưng ông sợ quá, vừa đứng đã quy ngã.

Người ta lại nâng ông dậy. Ông lại quy. Cuối cùng, người ta phải tìm cái ghế, bắt ông Ban ngồi. Ông Ban khóc lóc, van xin. Dân thị xã cười đùa, chế nhạo ông. Một cô đầu xía xói:

— Đạo nọ mày cậy thế Nhật mày bắt nạt các bà, mày không khóc. Tại sao bây giờ mày khóc?

Một cô đầu khác thích chí :

— Thăng Việt gian... tề ra quân !

Dân thị xã mở căng mắt nhìn từ tội. Ông Ban ngồi trên ghế dựa, đầu ngoẹo một bên. Nước mắt đầm đìa ở khuôn mặt tái xanh. Còn không còn nhớ hình ảnh anh Đạo trong ngày giỗ tổ Hùng Vương nữa. Còn cũng không thể lường tượng đôi mắt long lanh thù giận của ông Ban khi ông bị anh Đạo nhô nước miếng trúng mặt. Nó quên luôn cái báng súng lính Nhật đánh vỡ má anh Đạo. Còn chỉ nghĩ đến những giọt nước mắt của ông Ban. Ông ấy ngồi kia, thâm nảo như một cao bồi bị trói động đầu chờ mọi da đồ lột da.

Còn níu vai Vũ :

— Ông Ban sắp chết rồi...

Vũ nói :

— Ừ, ông ấy sắp chết. Tao không ghét ông Ban nữa. Tao muốn bỏ tù ông Ban thôi.

Luyến lách đầu :

— Tao về đây, tao sợ xem xử tử lắm.

Luyến lách đám đông, bỏ về. Long và Lộc theo Luyến. Ông chủ tịch bước gần chỗ ông Ban, ngoảnh mặt ra đám đông :

thị xã im lặng, hết cười cợt, reo hò. Ông chủ tịch hồi tử tội :

— Ban, anh muốn nói gì thì nói đi !

Tự nhiên, ông Ban đứng lên. Ông đòi tháo miếng vải bịt mắt ông. Người ta chiều ông, tháo miếng vải. Ông Ban trừng mắt ngó đám đông. Nhiều người sợ ông Ban hóa thành ma trả thù, quay đi chỗ khác.

— Bịt mắt nó lại !

Người ta lại bịt mắt ông Ban. Hai người lính khố xanh cũ, bây giờ là quân Việt Minh, mặc quần áo nâu, xách hai khẩu *mút cơ tông*, đứng trước mặt ông Ban, cách chừng ba mươi thước. Đám đông hai bên, dạt xuống một phía, sau lưng hai người lính, sợ đạn lạc. Súng đã nạp đạn sẵn. Hai người lính, quỳ gối trên mặt đường, súng đặt ngang vai, nhắm đích. Ông chủ tịch hẳn học :

— Giờ đến tội phản quốc của Việt gian đã đến !

Ông chủ tịch tỉnh Thái Bình vung tay. Hai phát súng nổ chói tai. Ông Ban vẫn đứng sừng sững. Còn và Vũ nhắm mắt trước khi súng nổ. Chúng nó tưởng ông Ban trúng đạn ngã rồi. Nhưng ông Ban chưa trúng đạn. Còn lăm bầm « Lính khố xanh bắn như củ thiêu búa ». Hai ông cách mạng lên đạn lách cách. Hai cái vỏ đạn rơi đạn xuống đường nhựa kêu leng keng. Tử tội thản nhiên như không biết chuyện gì.

Còn đập vai Vũ :

— Ông Ban can đảm ghê !

Vũ nhăn nhó :

— Ông ấy sợ quá chết đứng rồi.

Hai phát súng thứ nhì nổ tiếp. Không trúng. Cô đầu cười khanh khách, bình phẩm :

— Lính khố xanh lười tập bắn búa nên bắn sai hết.

Ông chủ tịch dậm chân :

— Ai còn gọi quân cách mạng là lính khố xanh sẽ bị xử tử.

Bọn cô đầu Vũ Tiên nín thình. Hai ông cách mạng xấu hổ, đứng dậy, tiến tới thật gần tử tội. Lần này, hai ông bắn đứng. Đạn trúng bụng ông Ban. Ông ta kêu « ối » một tiếng rồi ngã lảo, dẫy dựa. Hai ông cách mạng mừng rỡ, cấp súng vào nách, chia tay bắt tay nhau. Tử tội vừa lảo vừa hét y hệt con lợn bị chọc tiết, y hệt con gà cắt cổ chưa chết hẳn. Còn đã thấy bao nhiêu người chết dưới gầm cầu Bo. Nó đã gớm ghiếc song không gớm ghiếc bằng cái chết của ông Ban. Còn nhắm mắt, thề sẽ không nhìn ông Ban vật vã, dẫy dựa. Nó bịt chặt tai để khỏi nghe ông Ban rống lên những tiếng thảm thiết.

Thăng Vũ nhiều lần « phieu » rằng, ở Hà Nội, nó đã thấy dân Hà Nội giết Nhật lùn giữa phố. Vũ chỉ được cái nước nói phét, « tro » bạn bè. Chứ, nó cũng chưa hề trông rõ cảnh tượng người giết người.

Nhưng Vũ không nhắm mắt, không bịt tai. Hai ông cách mạng chúc mũi súng hai bên mang tai



— Đồng bào có xin khoan hồng cho thăng Ban không ?

Cô đầu Vũ Tiên nhao nhao dơ tay :

— Không.

Không khí cuồng loạn lúc đầu đã lắng đọng. Dân

ông Ban. Đạn nổ. Ông Ban hết dây, hết hết. Máu và óc ông văng ra, dính lên cả tường Vọng Cung. Ông Ban đã chết thật. Dân thị xã tự ý giải tán, chẳng chịu ở lại hoan hô cách mạng thành công. Bọn nhĩ đồng cầu Kiển Xương biến mất từ này.

Vũ và Côn nhìn nhau. Tự dưng, nước mắt hai đứa ứa ra. Sau lưng chúng nó, một khoảng đất mênh mông. Ông Ban nằm chết cùng với những người còn sống hoan hô cách mạng. Vũ rút khẩu súng thủy tinh ném trúng cột điện. Tiếng vỡ nghe buồn buồn.



7.

— Vũ ngồi yên, Vũ nhé !

— Ừ.

— Mà Vũ đừng đòi về cơ.

— Ừ, Vũ không đòi về đâu. Nhưng Thúy phải tung chăn ra chứ ?

— Thúy ồm.

— Ồm gì lại trùm chăn kín cả mặt ?

— Thúy bị...

Vũ nhồm đit khỏi ghế, hốt hoảng :

— Thúy lên đâu à ? Thúy, Thúy... rõ à ?

Con Thúy cười khúc khích trong chăn :

— Thúy... rõ hoa !

Vũ rơi cái bịch xuống ghế. Nó ngồi trơ thồ địa. Đôi mắt mở thao láo. Vũ nhớ dạo nọ, hôm bị con Thúy kể tội vô tiền của bác cả Hồng, «corp» lồng bẫy chim của thằng Hội, quên ơn «hiệp sĩ» Vũ đánh thằng «súc sinh» Dương, bệnh vực Thúy ở cầu Bo, Vũ đã mơ mộng chuyện giang hồ vật và muốn Thúy già nua, mặt rỗ, mắt toét, lấy thằng chồng bán

lạc rang khô sớ. Còn Vũ, Vũ sẽ thấy con bé đẹp gấp mười Thúy để trả thù Thúy cái tội vô ơn. Bây giờ, Thúy bị rỗ hoa, Vũ hối hận quá. Nó ngồi im lặng.

Con Thúy hỏi :

— Vũ nghĩ gì thế ?

Vũ ấp úng :

— Không, Vũ chẳng nghĩ gì cả. À, tại sao bị rỗ mà Thúy còn cười ?

— Thúy thích cười. Thúy cười đùa rỗ hoa đó. « Mặt rỗ như tổ ong bầu, Hàm răng khấp khểnh như cầu ao tre ». Vũ sợ mặt rỗ, hở ?

— Không.

— Không sao cứ hỏi mãi ?

— Ừ. Thúy rõ thật hay giả vờ ?

— Thật.

— Giả vờ, hở ?

— Thúy rõ thật đấy. Thế Vũ còn thích chơi với Thúy nữa không ?

— Vũ... Vũ...

— Vũ sợ Thúy mặt rỗ như tổ ong chứ gì ?

— Thúy giả vờ, hở ? À, Côn nó bảo Thúy khen Vũ ném phi tiêu «cứ» nhất, hở ? Côn nó bảo Thúy nhả Vũ lại chơi, hở ? Sáng qua, Vũ đến cửa nhà Thúy, Thúy biết không ?

Vũ hỏi một thời. Thúy lắng tai nghe. Tiếng Vũ y hệt tiếng chim hót. Tiếng nói ấy làm Thúy quên thử lòng Vũ. Con bé vội khoe :

— Thúy xưng quai bị đó, Vũ ạ !

Vũ chớp mắt lia lịa. Tim nó đập rộn ràng. Nó cũng quên rằng đã có lần nó nói với thằng Côn là nó ghét con gái thậm tệ. Vũ mỉm cười. Nó xoa tay :

— Vũ biết Thúy giả vờ.

Con nhà Vũ ba hoa :

— Thúy rỗ hoa thật, Vũ vẫn...

Thúy xoay người :

— Vũ vẫn sao ?

— Vẫn chơi với Thúy, chơi thân hơn dạo xưa.

Thúy khoe :

— Má bên phải Thúy xưng vù, xấu lắm cơ.

Vũ nịnh :

— Xấu cái gì. Thúy hé chăn cho Vũ nom mặt một tí đi...

Thúy muốn tung chăn ngồi dậy để nhìn rõ Vũ xem một năm xa tỉnh lý. Vũ đã thay đổi nhiều chưa. Nhưng Thúy khôn ghê ghê là. Nó bắt bí thằng Vũ :

— Vũ phải xin lỗi Thúy chứ !

Vũ ngậy người ra :

— Vũ có làm Thúy giận đâu mà xin lỗi ?

— Người ta nhả đến chơi, chẳng thêm đến.

— À, à... Vũ tưởng...

— Tưởng gì?

— Tưởng Thúy ghét Vũ.

Vũ rời chiếc ghế. Nó bước lại gần giường Thúy:

— Cho Vũ ngồi với Thúy nhé! Vũ kể chuyện Hà Nội cho Thúy nghe. Vũ biểu Thúy nhiều hình để can có ma nì.

Thúy chưa trả lời thì Vũ đã ngồi ở đầu giường. Nó nói:

— Cách mạng rồi đấy, Thúy biết chưa? Cách mạng kinh lắm, xừ tử ông Ban. Vũ xem linh khố xanh, à quên, linh cách mạng bắn ông Ban. Ông Ban chết đấy dựa...

Thúy buột miệng:

— Eo ơi!

Vũ cụt hứng. Thúy không thích nghe chuyện cách mạng. Con nhà Vũ đâm ra luống cuống. Nó thọc tay vào túi quần, đứng dậy:



— Vũ về nhé?

Thúy vùng vằng:

— Lại giận. Thúy à?

— Không. Tại Vũ không thích nói chuyện với người trong chăn.

— Thúy chui ra nhé?

— Ừ.

— Mà Vũ đừng chế Thúy cơ?

— Vũ không chế Thúy đâu.

— Vũ nhắm mắt lại. Để Thúy bảo mở mắt mới được mở.

Vũ nghe lời Thúy một nửa. Nó tí hí mắt nhìn. Con Thúy nhẹ nhàng chui ra khỏi chăn. Như mặt trời chui ra khỏi lớp mây u ám. Tia nắng đầu tiên từ đôi mắt đen láy của Thúy làm nóng trái tim Vũ. Và xao xuyến, bằng khuôn tựa hồ buổi chiều đứng trên cầu Bo cùng Côn mong ước thầy Đàn về thị xã. Vũ mở bừng mắt:

— Thúy...

Con Thúy quay mặt đi. Nó phụng phịu:

— Vũ ăn gian.

Vũ định nói một câu chưa bao giờ nó nói với Thúy. Nhưng Vũ không nói được dù nó muốn nói vô cùng. Vũ ấp úng:

— Thúy... Thúy... nói dối!

Thúy quay mặt lại. Con bé vênh vác:

— Nói dối cái gì?

Vũ cười!

— Má Thúy chửi xưng vù tí tí ông cụ nào.

Thúy sờ tay lên má, ngạc nhiên:

— Ơ. lạ nhỉ...?

Vũ cười tươi hơn:

— Đấy, Thúy đã nói dối Vũ.

Thúy phản trần:

— Sáng nay Thúy soi gương còn thấy má xưng. Má Thúy nóng ran à... Vũ thử sờ xem...

Vũ đã ngồi xuống giường. Thúy xích gần Vũ. Con bé cầm tay thẳng bé ấp vào má mình. Vũ cảm giác lạ. Tai nó nóng bừng. Tim nó đập mạnh. Và tay nó nóng như hơi lửa.

— Thúy nói dối, hở?

— Không.

— Sao Vũ bảo Thúy nói dối?

— Ừ.

— Ừ gì?

— Ừ Thúy nói thật. Thúy à, Vũ...

— Vũ ăn gian, hở?

— Ừ... Vũ...

— Vũ xin lỗi Thúy, hở?

— Không.

— Ăn gian còn không chịu xin lỗi!

— Ừ, Vũ xin lỗi Thúy, Vũ...

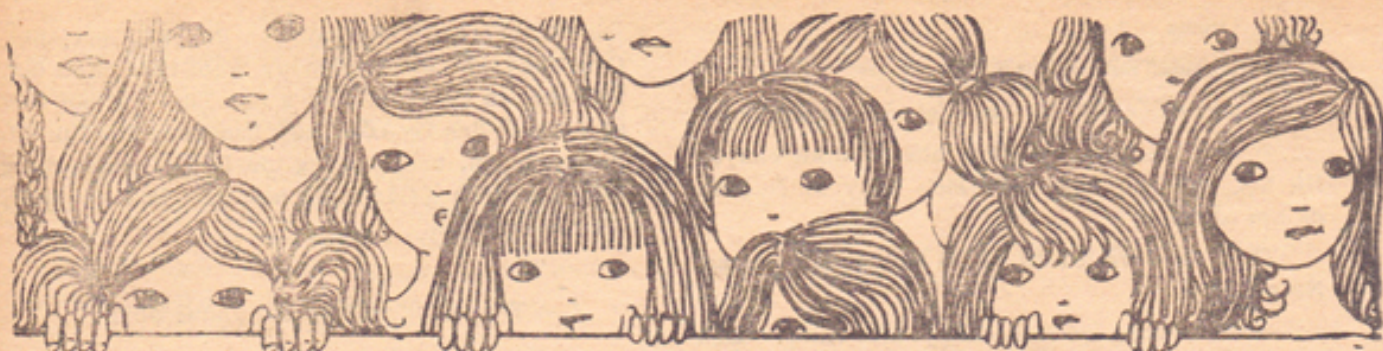
Vũ không thể nói nổi một câu nó ao ước được nói cho Thúy nghe, câu nói nó đã nghĩ từ hôm Côn đến xin cơm nhà Thúy và Thúy nhả Vũ tới nhà nó.

— Thúy ốm lâu chưa?

— Hai tuần lễ rồi.

— Hà Nội có xe điện, có vườn Bách Thú nhiều khỉ lắm...

(kỳ sau tiếp)



bạn ngọc tham dự « VIẾT VỀ MẸ TÔI »

(bài chọn đăng số 17)

MẸ như thiên thần



MÂY TRẮNG

NGUYỄN THỊ NGỌC MAI

26 Nguyễn Tri Phương
HUẾ

Em cúi nhìn xuống, chiếc chân màu hồng nằm chờ vơ dưới chân như khơi dậy nỗi nhớ trong hồn. Ngoài Huế em vẫn có những lần thức giấc nửa khuya như thế này nhưng không phải vì gió lạnh từ con sông trước mặt nhà thổi vào mà chính vì bàn tay ấm áp của mẹ em kéo chiếc khăn màu hồng đắp tận ngực cho mẹ, giấc ngủ yên lành đến sáng. Hơn một tuần vào Saigon

nỗi nhớ về mẹ cứ quay quắt trong từng bữa ăn, từng giấc ngủ của em. Hãy liên tưởng em nhớ mẹ em như chú nai nhỏ nhớ rừng, nhớ suối, nhớ những chiếc lá khô xào xạc dưới chân. Làm sao em quên được khuôn mặt đôn hậu, nụ cười dịu hiền, ánh mắt vời vọi và bàn tay gầy xanh của mẹ em. Em nín lặng... bàn tay nào vuốt ve đôi má, lời nói nào đang gọi em về với mẹ. Tiềm thức em vang vang giọng ướm sưng nước mắt của mẹ: « Sự ra đi nào của người thân cũng mang lại cho mẹ những mất mát, những khổ đau » — Mẹ em khổ đau bao nhiêu năm rồi nhỉ? Em mơ hồ thấy mình bay trong vùng ký ức mù khơi... chuyện ngày xưa bắt đầu bằng tình yêu đầu đời của mẹ em với bố em đã gặp khá nhiều ngang trái. Những giọt nước mắt thủy chung của mẹ em chảy không biết là bao để chinh phục áp lực khắt khe của ông bà ngoại em. Nhưng niềm hạnh phúc mà mẹ em khổ công đạt được rồi cũng như mây như khói mà thôi. Em ở trong bụng mẹ em được hai tháng thì bố em vào tù vì một lý do chính trị (bắt đầu từ hai tháng cho đến bây giờ định mệnh em mãi mãi nằm trong con số hai oan nghiệt đó). Theo mẹ em kể lại thì bố em là một người lãng tử, ông bà nội em mất sớm, bà con thân thích của bố em ở mãi tận Phan Rí, Phan Rang. Trong những ngày anh hùng lữ vận nằm trong bốn bức tường chỉ có mỗi một mình mẹ em vừa mang bào thai em vừa tới nhà lao thăm viếng bố em.

Em khóc oe oe ra chào đời hai ngày cơ hội may mắn bố em được người ta thả về. Mẹ em biết hạnh phúc là cái gì mong manh nhất nên

lần này người nhất định không để vuột mất. Mẹ em cặm cụi đi mua từng đàn gà, đàn vịt, heo, bò về lập trang trại nho nhỏ ở một vùng quê yên tĩnh thuộc ngoại ô thành phố. Mẹ em khuyên bố em nên chấm dứt những hoạt động chính trị. Bố em cũng đã chán ngán thời thế lúc bấy giờ lắm rồi nên bố em thuận làm ông trại chủ, chẳng thêm làm « người của thời cuộc ».

Em đã ví hạnh phúc của mẹ em là mây nên nó chợt đến rồi cũng chợt đi. Mẹ em chưa kịp hưởng, hạnh phúc đã cất cánh bay xa... Buổi sáng mùa thu năm ấy em vừa tròn hai tháng thì người của Bảo Đại đến tận nhà mời bố em ra họp tác. Lúc đó bố em bế em từ chiếc võng ở cây Hồng Đào đưa em ra sưởi nắng dưới ánh mặt trời và bảo với họ « sáng nào tôi cũng bận mang cháu bé con tôi ra sưởi nắng hằng giờ thế này ». Đó là một câu từ chối đầy ý nghĩa nhất. Thế là bố em bị bắt. Lần này họ đưa bố em vào tị nạn trong Nam, của cái « Ngọc gia trang » cũng bị tịch biên. Mẹ em ở Trung trông ngóng từng tin tức của bố em. Mẹ em chỉ biết nguyện cầu Phật Thánh gia hộ cho bố em sớm được trở về. Mẹ em nuôi thật nhiều hy vọng cho dù những hy vọng đó có rất nhiều cơ hội để vụn vỡ. Chỉ thoáng có một tháng sau, người bạn thân của bố em từ Hà Nội vào cho mẹ em biết bố em đã bị Phan văn Giáo chở trên một chiếc máy bay đặc biệt thả ra vùng Việt Minh, tin tức xác thực nhất cho biết khi chiếc dù của bố em vừa rơi xuống đất thì một tốp người du kích Việt Minh cầm giáo mác ra chém (vì nghi bố em là gián điệp). Sự ra đi vĩnh viễn của bố em để mẹ em ở làm thân phận loài đá cô đơn khăn tang trắng, áo dài đen,

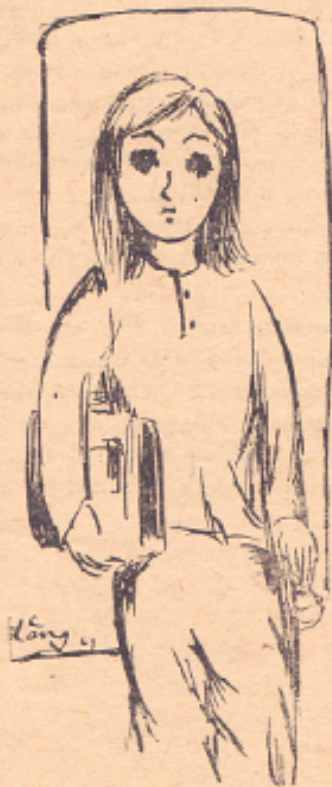
22 tuổi, một cuộc đời góa phụ. Bây giờ tương lai chỉ còn em và nỗi khổ ngọt ngào mẹ em phải gánh chịu. Hạnh phúc lần cuối cùng này đã thoát chạy vào vùng định mệnh để cuộc đời còn lại của mẹ em phải đi vào bóng tối thật lặng lẽ. Em bấy giờ như một tu viện để mẹ em nghỉ ngơi, vọng tưởng về bố em.

Những hộp sữa, những chai thuốc, tiền nhà, tiền chợ một tay mẹ em quán xuyến. Ban ngày mẹ em như một thiên thần dạy dỗ, săn sóc cho em, ban đêm người nằm khóc trong bóng tối gọi thầm tên bố em thật nhiều lần để biết rằng mùa xuân của mình ở mãi trên cao. Từ đó một mình mẹ em đi đâu em đi trên con đường cô đơn trong một cuộc hành trình gian khổ, đầy đầy bất trắc. Từ đó mẹ em đã nuôi em bằng nhọc nhằn đời mẹ. Từ đó mẹ em đã cho em phần tuổi trẻ còn lại của mẹ. Em nhớ thật rõ ràng những ngày lạnh cơ thể đầy nước mắt. Mẹ em dắt dìu em theo từng đoàn người chạy loạn qua những vong gác chênh vênh hoặc cống em vội vã băng qua những cánh đồng mênh mông; thật khó tránh những họng súng của hai bên thù nghịch đang đánh nhau; sự sống, nỗi chết thật gần gũi. Em đã chứng kiến tốp người đi trước bị nổ tung; mẹ em ôm em lăn kềnh xuống ruộng. Em thương mẹ em từ đó. Trong sự quẫn kiệt của đói khát, thù hận mẹ vẫn như thiên thần che chở cho em. Ôi! đôi mắt dịu hiền của mẹ em, em không quên được cũng như không quên được buổi tối nào lộng gió, trên con thuyền nhỏ xuôi về bờ bên kia, người ta lấy mắt của em chiếc áo len màu đỏ, mẹ em hong em vào lòng chuyền hơi thở ấm cho em. Tuổi nhỏ của em khôn khổ nhưng đầy nỗi vui như thế đó.

Phải tưởng tượng đời mẹ em uống những ngụm sâu như uống những dòng nước trong sạch nhất. Năm em lên sáu tuổi, bố em trở về như cơn lốc cuốn theo những nghiệt ngã của cuộc đời. Bố em bị thương nặng chứ không bị giết chết như tin đồn nhưng đau lòng là những năm dài nhiều nhưng bố em không giữ được gì, kể cả tình yêu và chân dung của mẹ em. Vết thương lòng của mẹ em mới chỉ sáu năm liết đã lành chưa lần nữa lại bị khơi động. Nhưng thật kỳ diệu, mẹ em vẫn nhẫn nại, chịu đựng, không hề nề, không than trách bố em bởi mẹ

em cho những tai biến đó là định mệnh, là cuộc đời bà phải chấp nhận để chiến đấu chứ không phải để buông xuôi. Tâm tư mẹ em chùng xuống trong nỗi xót xa đến lạnh lùng. Tình yêu của mẹ em dành cho bố em lên đến tuyệt đỉnh rồi cũng an nghỉ trong tuyệt đỉnh. Mẹ em nói với bố em là phần mẹ em nay đã yên, dĩ vãng xem như đã khép kín, mẹ không dám phiền trách bố. Mẹ em chỉ xin bố em cho quãng đời tuổi ngọc của em được ở bên mẹ.

Đau khổ dồn dập đã trở thành giá trị tôi luyện tâm hồn mẹ em thêm can đảm hướng lên và vượt mọi thử thách của cuộc sống. Rồi những ngày tháng lớn hơn, mẹ em vẫn đưa em đi trên thảm cỏ xanh mượt, với bước chân mềm, với sự mệnh mông của tình yêu thiêng liêng. Ôi! Em nhớ đến vô vàn buổi sáng với ánh nắng hồng hay buổi chiều với ngày mưa tầm tã theo vết bước tung tăng mẹ dẫn em đến trường. Đến lúc



kiêng hải học về em đứng dưới cây sấu đông trước cổng trường chờ mẹ em đến đón. Rồi cũng theo những con diều giấy bay cao ở cánh đồng An Cựu mà em ước ao chẳng bao giờ em phải xa rời khung trời thánh thiện thật nhỏ, thật nhỏ đó của mẹ.

Nhưng kết quả của kỳ thi đã cho em nhiều chua xót. Em không thể nào ở lại thành phố đó với cái mặc cảm lớn lao của em. Bố em từ Sài Gòn ra khuyên em vào trong đó học. Mẹ em biết không thể cản ngăn em nên hôm em già từ ra đi, mẹ em với chiếc hôn dài ưu ái, với những giọt nước mắt se sắt trên gương mặt phiến muộn, đã nói với em như nàng công chúa tháng chín nói với con chim họa mi nhỏ bé trong một câu chuyện cổ tích mà mẹ em đã kể em nghe: « con có quyền đi tìm tương lai, sở dĩ mẹ giữ con ở bên mẹ vì mẹ yêu con và mẹ muốn giữ riêng con cho mình mẹ. Nhưng nếu con thấy khổ sở thì con cứ tự do ra đi. Tình mẹ đối với con cũng đủ cho con được sung sướng theo cách thế của riêng con ». Và khi em ra đi chắc mẹ em nhớ cô công chúa tháng chín thấy cô đơn vô cùng. Từng giờ từng phút mẹ em cũng thương nhớ em như em thương nhớ mẹ em. Bây giờ thì em đã biết em không thể nào xa rời được mẹ em bởi mẹ mãi mãi là bóng mát, là ngôi vườn đầy cánh hoa dị thảo, là dòng suối yêu thương nhiều lâu em ngập lặn trong đó. Ngày mai em phải xin phép bố cho em trở về Huế. Em về vì sự phũ phàng tình yêu ngọt mềm của mẹ. Em về để hoài hoài thấy lòng mình ngập tràn yêu thương. Để sống trọn vẹn với ấu thời thần thoại mà một lần em tưởng chừng đã đánh mất trong tầm tay nhỏ bé.

Bây giờ là mùa đông em nhắm mắt tưởng tượng ngày em trở về: Này nhà, bước xuống phi trường Phú Bài mưa sẽ bay bay. Mưa bay bay cho những giọt nước mắt của em đi về cùng buổi chiều vãn vũ. Em sẽ quên tất cả. Quên sinh hoạt rộn rịp của một phố phường đầy xe cộ, bụi, khói. Quên người bố nghiêm trang, khả kính. Mẹ em lúc ấy sẽ đón em bằng nước mắt mừng vui chảy dài trên gò má. Lòng mẹ thương con vẫn không có gì thay đổi vẫn trào dâng như nước ngàn. Phải biết bao nhiêu điều để nói, để nghĩ về mẹ nhưng sự trở về của em nói nhiều hơn điều em muốn nói, muốn đa tạ, ăn năn cùng mẹ. Em sẽ nguyện với linh thiêng cho mẹ em mãi mãi là thiên thần để từ đó yêu thương hạnh phúc của em tràn ngập.

• • •

MẸ với niềm tin



NGỌC SƯƠNG

93, Chi Lăng, Huế.

Lúc em còn bé, em rất vô tư, chỉ biết rằng nhà em nghèo nhưng em không bao giờ buồn cả.

Lúc mới đi cư vào miền Trung, mẹ cha em hãy còn bơ vơ vì không có ai thân thích. Mẹ em ban ngày đi bán hàng rong. Ban đêm, mẹ may áo quần trẻ con để bù đắp vào cuộc sống. Cha em vẫn còn thất nghiệp.

Cha em lúc trước là một người chồng gương mẫu, vì thất nghiệp phải ăn bám vào vợ con nên lúc đầu cha em uống rượu để giải sầu rồi dần dần đi đến chỗ nghiện ngập. Có nhiều lúc say, cha em về nhà tìm mẹ em để lấy tiền uống rượu, chưa kịp đưa, mẹ em sẽ bị những cái giáng tay tới tấp. Lúc đó, em ôm chặt lấy mẹ rồi khóc nức nở. Em có những ác cảm với cha em. Nhưng đôi lúc tỉnh, cha em tìm mẹ em rồi xin lỗi, những lúc đó em thấy thương cha mẹ em chỉ lạ.

Những khi rảnh rỗi, mẹ ngồi bắt chỉ cho em rồi thường hay hỏi:

« Con có thương ba không? ».

Em trả lời với niềm thành thật.

« Con thương ba lắm nhưng cũng vẫn thua mẹ, vì những lúc ba hỏi cái mùi gì ấy, ba đánh mẹ đến nổi bầm mắt đẹp của mẹ, con buồn lắm ».

Lúc đó, mẹ em chớp chớp đôi mắt. Và từ khi ấy em bắt đầu để ý đến đôi mắt của mẹ. Khi ba tỉnh mắt mẹ đẹp ghê ghê là, khi ba say đôi mắt mẹ sâu buồn hun hút.

Lúc em lên bảy, mẹ xin cho em vào lớp năm của trường công lập. Tối đó, em ngủ không yên vì lo sợ. Sáng hôm đó, mẹ đến kề em rồi âu yếm gọi:

« Bé con dậy đi học » em tỉnh mình thức dậy, lo sợ cứ vẫy quanh đến nỗi em tức lây đến mẹ.

Mẹ đến thay cho em chiếc áo mới mà mẹ đã thức trong đêm qua để may cho em đi nhập học. Em thấy cái áo kia tự dưng đáng ghét lạ, em hất chiếc áo ra rồi tự nhiên em òa lên khóc, mẹ em đứng ngăn người ra. — Có lẽ bà ngạc nhiên vì thương ngày không bao giờ em có những cử chỉ đó. — Mẹ cúi xuống nhặt chiếc áo lên, bà phủi những vết dơ dính trên áo, rồi hỏi em với giọng buồn buồn: « Tại sao thế hả con ». Bây giờ đến lúc em ngạc nhiên, em gương đôi mắt tròn xoe nhìn mẹ: Mẹ không đánh em ư? Và lúc đó mẹ nhẹ nhàng đến ôm em vào lòng rồi bảo:

« Con đừng sợ, hãy vui vẻ đi học, sau này nhờ sự học con sẽ sung sướng và không ai khinh rẻ con được. Cố gắng nhé con, con ngoan của mẹ ». Ôi! Lời nói dịu dàng của mẹ. Của người không học

đã nhận lấy sự chua xót khi bị người đời khinh rẻ, em nuốt nước mắt rồi gặt đầu đi khai trường.

Càng lớn, em hiểu biết hơn nên đôi khi em có thể phụ giúp mẹ những công việc nhỏ. Về mùa đông, mẹ ngồi cặm cụi đan cho em chiếc áo. Ôi, em yêu dáng ngồi của mẹ quá.

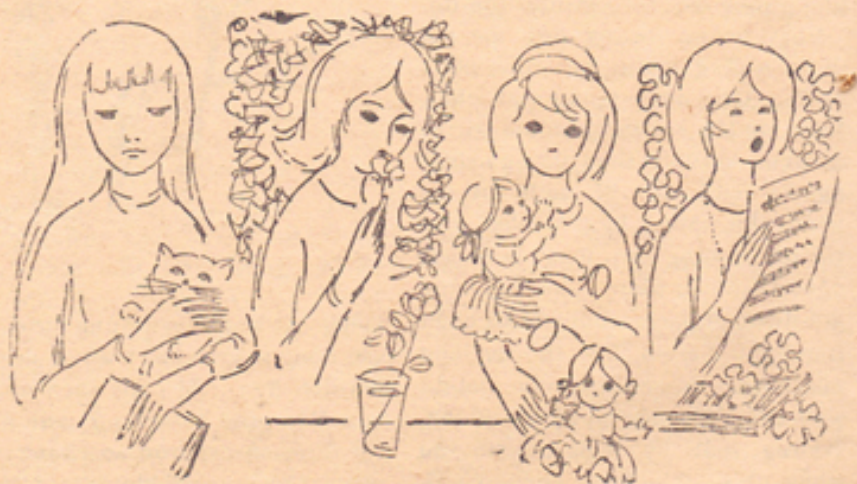
Em mặc chiếc áo đó suốt cả mùa đông trong khi bạn em mặc hai ba cái áo ấm mà hãy còn kêu rét, em chỉ mặc có một cái áo của mẹ nhưng nghĩ mẹ đan cho mà em thấy ấm ghê lắm. Có lẽ đó là hơi ấm của tình thương.

Đời của mẹ em khổ thật. Luôn luôn có nước mắt. Hạt nước mắt bất hạnh, khóc cho chính mẹ, khóc cho ba, cho em, cho cuộc sống hôm nay. Cho nên em cũng hay buồn vơ vẩn. Lúc rảnh, em thường đi trong sân đếm lá vàng rơi hoặc lên chùa cầu nguyện. Cho đến hôm nay, gia đình em đã bắt đầu có hạnh phúc. Cha em làm tài xế cho một hãng xà phòng, lương không đủ để nuôi sống cả gia đình nhưng cũng đủ làm cho mẹ em bớt nhọc nhằn, khổ khổ, làm cho ba nở được nụ cười sung sướng, làm cho em tìm được tình thương, niềm tin ở ba.

Cứ cuối tháng, em đem về cho ba mẹ em một món quà nho nhỏ: tấm giấy khen thưởng của nhà trường. Em đưa cho mẹ, cho ba rồi ôm chặt lấy mẹ nói trong tiếng nức nghẹn ngào vì sung sướng:

« Mẹ ơi, ước vọng của mẹ đã thành rồi đó, sẽ không ai khinh rẻ được gia đình mình nữa đâu... »

● ● ●



MẸ và niềm đau thân phận



NG. NHẬT ÁNH

Mẹ tôi xa bà ngoại năm mười hai tuổi. Vì một sự xích mích với ông ngoại, bà ngoại bỏ nhà ra đi. Cuộc chia ly ấy gieo vào lòng mẹ tôi một niềm nhớ tiếc. Nhưng với số tuổi đó, nỗi đau thương cũng nguôi ngoai dần. Và người ngoại không phải là quên lãng mẹ tôi không bao giờ quên được việc quan trọng đầu tiên trong đời đó. Sự ra đi của bà ngoại khiến cây ăn hột này mầm trong lòng ông tôi. Những lúc ngồi cô độc một mình, ông thường thở dài, luyến tiếc chuỗi ngày cũ, mắt ông đắm đắm nhìn con đường dài và sâu hun hút trước nhà, mong mỗi khi hết giận bà sẽ trở về với gia đình. Thời gian vẫn lặng lẽ trôi, ngày tiếp nối ngày qua vùn vụt, nhưng bóng bà vẫn biệt. Bà ngoại không trở về và chẳng bao giờ về nữa.

Gia đình ông tôi từ khi bà ra đi, tự nhiên trống trải lạ lùng. Ông ngoại, di tôi và mẹ tôi, ai cũng nhận thấy sự trống vắng đó cả. Vắng tiếng bà tôi là mắng hoặc chỉ bảo chị em mẹ tôi, vắng tiếng bà nói chuyện với ông tôi, vắng tiếng bà đuổi gà, xuyết chó... Ba người sống âm thầm trong một căn nhà rộng lớn, không khi buồn bã bao trùm lấy gia đình ông ngoại tôi.

Nhưng chỉ ba tháng đầu, về sau không ai chú ý đến sự vắng vẻ đó cả, và cũng không có thì giờ để chú ý đến nữa vì từ khi bà ngoại tôi đi rồi thì ông tôi và chị em mẹ tôi, ai cũng bận việc cả ngày.

Một năm trôi qua... ai cũng tưởng việc bà tôi bỏ nhà ra đi đã chìm vào dĩ vãng, thì bỗng một hôm ông tôi nhận được thư của bà không biết từ đâu gửi về vì ngoài bi không ghi rõ địa chỉ. Trong thư cho biết bà vẫn khỏe mạnh, không có gì đáng lo ngại và nói đến hạnh phúc của ông tôi, đại khái là khuyên ông tôi lấy vợ nhỏ để thay thế bà, săn sóc ông và chăm nom con cái.

Ông tôi nhận thấy lời bà khuyên rất hữu lý vì cả nhà ai cũng làm lụng vất vả cả. Do đó ông cười bà Thủy bên cạnh nhà làm vợ kế. Bà Thủy là người đàn bà thuộc hạng có nhan sắc, nhưng tâm địa dê tiện và nham hiểm. Bà ta đeo đuổi ông tôi từ khi bà ngoại vừa ra đi, nhưng ông tôi chẳng để ý đến. Bà ta thường tìm cách làm quen với chị em mẹ tôi. Bà thường đem kẹo,

bánh đến cho di, mẹ tôi và khen mẹ tôi đẹp, di tôi có duyên, nhà ông tôi giàu có... Còn nhỏ, nên di, mẹ tôi quan niệm người nào cũng khen ngợi mình, gia đình mình là những người tốt nên khi ông ngoại tôi nghĩ ý muốn cưới bà Thủy làm vợ kế thì di, mẹ tôi bằng lòng ngay. Mẹ tôi phác họa trong trí những cảnh êm đềm, hạnh phúc và tấm lòng non nớt của mẹ, cũng như của di tôi, tràn trề hy vọng.

Nhưng đến khi ông tôi cưới bà Thủy về thì di và mẹ tôi mới thấy rõ cái lòng dạ ác độc của con người tốt đẹp kia.

Bà ta sai bảo, hành hạ di, mẹ tôi như đũa ở. Từ quí nhà, rửa chén đến xách nước, nấu cơm, không bao giờ bà ta nhúng tay đến cả, dù những việc nhỏ nhặt nhất.

Chẳng bao lâu di tôi đi lấy chồng may mắn thoát khỏi cái nhà tù dưới sự điều khiển của bà ta, đúng hơn, thoát khỏi địa ngục ghê gớm

dưới sự cai trị của con quỷ dữ vô lương tâm, rắn rít và lang độc. Di tôi vừa đi khỏi thì ông tôi cũng vừa xin được một chân thư ký ở một hãng kỹ nghệ xa xôi nọ. Do đó ông tôi đi làm suốt ngày, chỉ về nhà mỗi một lần vào buổi tối. Còn lại một mình mẹ tôi, bà Thủy càng cư xử tồi tệ hơn nữa.

Bữa trưa, bà ta không cho mẹ tôi ăn, đến nỗi đói quá phải ra sau vườn hái rau giền, rau trai luộc ăn với muối. Đến tối bà ta chỉ cho mẹ tôi một tô cơm nguội với một đĩa mắm. Làm việc quần quật suốt ngày mà chỉ được ăn một tô cơm nguội không đủ dưỡng, nên đến khuya, mẹ tôi đói lả người phải se se mò vào bếp tìm cơm cháy ăn thêm. Cuộc đời cực khổ của mẹ tôi cứ như vậy mà trôi qua, chẳng được ai đoái hoài tới. Ông tôi đi làm việc ở xa, đến tối mới về, mà về thì ông lo nghĩ ngợi để sáng sớm lại đi nên không hay biết gì về hành vi ác độc của bà vợ kế và sự cực cực của con. Cũng có đôi khi ông hỏi mẹ tôi về sự săn sóc và cách cư xử của bà vợ kế thì mẹ tôi không dám nói sự thật mà lại trả lời rằng được di săn sóc chu đáo, xử sự tốt đẹp.

Những lời nói dối của mẹ tôi làm ông ngoại tưởng mẹ tôi sung sướng thật khiến ông ngộ nhận rằng mình đã làm tròn bổn phận của một người cha, nên ông không tìm hiểu gì về sự dối dối của vợ kế với con mình khi ông vắng nhà cả. Và lại, những lúc có ông thì bà Thủy ôm mẹ tôi vào lòng âu yếm, vuốt ve tỏ vẻ thương mến lắm nên ông cũng không nghĩ ngờ gì.

Càng ngày, bà Thủy càng đối đãi với mẹ tôi rất dã man. Bà ta đặt giá trị con người mẹ tôi ngang hàng giá trị với một con vật. Trong óc bà, hầu như mất hết ý niệm về tình đồng loại.

Bà ta hành hạ bao nhiêu, thì mẹ tôi lại nhẫn nhục bấy nhiêu. Sự cực khổ và cách đối đãi tàn nhẫn của bà mẹ kế đã dạy mẹ tôi kinh nghiệm như vậy.

Có một bữa trưa, bà Thủy đi vắng. Khi nấu cơm, mẹ tôi nghĩ đến những hạt cơm thơm dẻo mà không lần nào được ăn no nê, thỏa thích. Mẹ tôi nảy ra ý định vo thêm gạo. Nghĩ là làm ngay, nhưng mẹ tôi không dám vào ruộng đong gạo dù bà

Thủy đi vắng. Mẹ tôi bèn lấy lúa đem chà nát thành thóc, rồi lựa gạo trong thóc đó. Khi đã nhặt được một nắm, mẹ tôi đem đổ vào nồi. Khi cơm chín, mẹ tôi lấy chén sớt lớp cơm trên cùng rồi đem nấu dưới hố sâu của gốc chuối mục rồi lấy lá phủ lên.

Đến tối khi cả nhà đi ngủ, mẹ tôi len lén thức dậy lần mò ra gốc chuối, trống ngực đập vội vàng như sự hồi hộp của tên ăn trộm tập sự lần đầu tiên. Bỗng được chén cơm lên, mẹ tôi bốc một nắm vội vàng đưa vào miệng nhai ngấu nghiến. Nhưng miếng cơm chưa trôi qua khỏi cuống họng, mẹ tôi phải phun ra phì phì một cách hấp tấp. Kiến. Kiến bu quanh miệng mẹ tôi và trong chén cơm. Thì ra, khi để chén dưới gốc chuối, kiến đã đánh hơi và mò mẫm lại phủ đầy cả chén nên mẹ tôi mới bị cỡ sự như vậy. Thật thảm thương. Chua chát. Sống cảnh mẹ ghẻ con chồng nên mẹ tôi phải chịu cực nhọc như thế.

Sự cực nhọc đó, mẹ tôi để ở trong lòng, không bao giờ dám thốt ra ngoài nếu có, cũng chỉ là những giọt nước mắt tủi hổ.

Cuộc sống ghê tởm cứ đeo đuổi mẹ tôi như một cực hình. Sự cơ cực không bút mực nào tả xiết vẫn đè nặng trên thân thể gầy guộc của mẹ tôi mãi mãi, đến khi mẹ tôi đi lấy chồng.

Tướng đã thoát được sợi xiềng xích kết bằng những chuỗi ngày tối tăm trong dĩ vãng, mẹ tôi có ý mừng thầm. Nhưng khi về nhà chồng, sống trong một đại gia đình đông đúc, mẹ tôi cũng phải chịu nhọc nhằn và thiệt thòi trăm bề. Ngụp lặn trong cái ao tù trường giả đầy rẫy những sự keo kiệt và bần tiện, mẹ tôi thường mong ước một tấm phao cứu tinh, dù phao cứu tinh đó vô cùng mỏng manh. Nhưng chẳng có sự kiện gì có thể đẩy lên trong lòng mẹ tôi một chút hy vọng, dù nhỏ nhoi. Suốt ngày, phần bị anh em bên chồng nhieo móc, xia xói và khiêu khích, phần bị mẹ chồng hành hạ tàn nhẫn, cuộc đời cực khổ của mẹ tôi không thay đổi một tí nào. Khổ cực vẫn hoàn cực khổ.

Từ mờ mờ sáng, mẹ tôi đi cấy mãi đến trưa, về nhà đặt nón xuống mẹ tôi lại giả chuối đến chiều. Ăn bũa loa vài chén cơm rồi chẻ sắn

đến mười hai giờ khuya. Cả nhà đều đi ngủ hết, mẹ tôi phải làm xong công việc mới được đặt lưng nghỉ ngơi để sáng sớm phải thức dậy khởi sự làm lại những việc cực nhọc mà ngày hôm qua đã làm. Đều đặn như vậy, mẹ tôi luôn luôn làm hết việc này việc khác, không một giây phút hở tay. Bị bên chồng xử dụng như một công cụ máy móc, không giới hạn không gian và thời gian trong công việc, nhiều lần vì quá cực khổ mẹ tôi trốn về bên ngoại. Nhưng về thì bị bà Thủy đối xử bạc đãi và xử sự tàn tệ gấp trăm lần khi mẹ tôi còn ở nhà. Có một lần, mẹ tôi về ở cả ba ngày, bà nội tôi xuống kiểm. Chưa đến cổng, bà đã chửi toáng lên và nhieo móc bên ngoại tôi tội bại này khác. Bà Thủy thấy vậy ngửa mồm liền chạy ra « đáp ứng » lại um sùm. Đứng là kỷ phùng địch thủ. Cãi lộn cả nửa tiếng đồng hồ. Cuối cùng bà nội tôi đuối lý. Bà giận dữ, tay nắm chặt, môi bặm vào nhau, miệng mím lại



run run, nhưng không dám xông vào thân bình to gấp bội của bà Thủy. Con giận, bà trút hết lên đầu mẹ tôi. Bà nội lôi mẹ tôi xềnh xệch, vừa đi, vừa chửi rửa mẹ tôi và gia đình bên ngoại, bà bới tới tên ông ngoại tôi ra nhieo móc sỉ vả. Về tới nhà, bà sai chú tôi giữ chặt tay chân mẹ tôi không cho vung vẩy và lấy guốc phang lia lịa lên đầu cổ người đàn bà xấu số. Mẹ tôi không kêu la, không khóc than, không một động tác kháng cự. Khi giới duy nhất của mẹ tôi là tấm lòng quả cảm, nhẫn nhục và những giọt nước mắt âm thầm.

Cả nhà, chẳng ai dám can gián. Không một người nào muốn chạm

vào cơn giận của bà tôi, chỉ có những hành động và ánh mắt phát biểu đồng tình. Cha tôi tuy thương mẹ tôi nhưng trong đại gia đình ở ạt này, cha tôi không có một tí quyền hành nào cả, đến quyền can thiệp cho mẹ tôi những khi bị đánh đập hoặc la mắng cũng không.

Đời của mẹ tôi cứ như thế mà trôi chảy như cơn lũ bình lặng trôi giữa giòng sông, suốt đời phải chống chọi với những con sóng tàn nhẫn chung quanh.

Những nỗi đau khổ biến thành cô đại choàng phủ lên thân phận, biến thành lớp mây mù giăng mắc nẻo đường tương lai của mẹ. Không bao giờ mẹ tôi hưởng được hơi ấm tình thương, dù những tình thương nhỏ nhặt, giả tạo và dễ tan loãng như màn sương mờ buổi sáng.

Khi có mang tôi, vì ở thời kỳ thai nghén nên mẹ tôi mệt mỏi, hay ngủ quên cũng bị cô hay chú tôi giả vờ qua lại đụng mạnh vào giường hoặc tìm đủ mọi cách không cho mẹ tôi nằm yên. Khi ở cữ, nằm trong buồng mẹ tôi cũng bị nói xiên xỏ rằng ở không cả ngày, chẳng làm gì cả, phê phỡn cho sưng thân. Mẹ tôi im lặng, nhẫn nhịn, không nói lại nửa tiếng. Mẹ chấp nhận tất cả, dù đó chỉ là những hành động, những lời nói thù hận và ganh ghét phi lý của những kẻ nhỏ nhen, hèn hạ.

Cha tôi thấy các anh em mình đối với mẹ tôi như vậy có ý khó chịu nhưng không dám nói ra vì sợ bà nội tôi mắng mỏ. Do đó mẹ tôi sống trong cảnh bị cô lập, đọa đầy giữa sa mạc cuộc đời không một bóng mát tình thương dù bóng mát đó là cha tôi.

Đến khi tôi cất tiếng khóc chào đời thì nồng độ ghét bỏ mẹ tôi của bên nội dịu dần. Có lẽ vì tôi là con trai mà bác tôi để toàn con gái. Ông nội thương tôi lắm mặc dù trước kia ông rất tàn nhẫn đối với mẹ tôi.

Tuy vậy, mẹ tôi lại bị bác tôi thù ghét, nên cũng không sung sướng.

Mãi đến khi gia đình cha tôi ra ở riêng thì mẹ tôi mới được thanh thoi. Nhưng không được sung sướng hoàn toàn vì vẫn còn nhọc nhằn với đám con phá như quỷ là anh em chúng tôi. ●●●

ngày xưa còn bé

lầm mấy giọt nước mắt nghe mẩn mẩn. Con Thảo vừa đọc vừa thút thít. Mấy đứa kia đứa nào đứa nấy cũng nước mắt ràn rụa.

Bài học thuộc lòng đã đọc đi đọc lại đến lần thứ mười. Giọng của thằng Bụng lại càng kéo dài ra. Cây thước trên tay nó đi động uể oải.

Thầy giáo Sầu ra dấu cho thằng Bụng ngừng đọc. Thầy gỡ gọng kiềng ra lau bụi rồi đeo lại và đưa mắt nhìn qua khắp lượt và sau cùng dừng lại ở tôi. Tôi cúi mặt xuống tránh cái nhìn của thầy. Tôi nghe thầy hắng giọng và nói:

— Các trò đã thuộc bài chưa?

Tất cả đồng thanh trả lời một tiếng « thuộc » thật lớn.

Thầy xô ghế đứng dậy và nói:

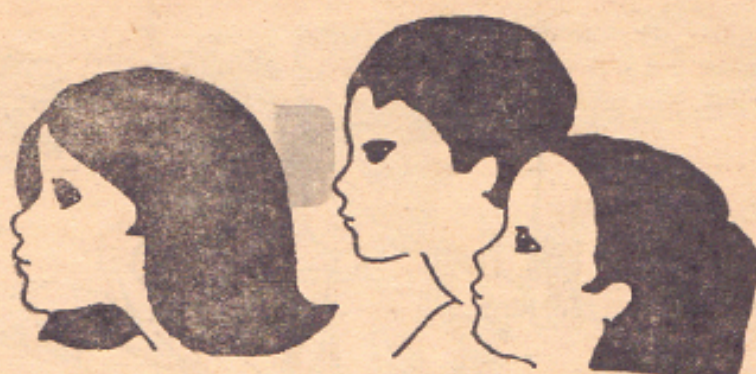
— «Bóng» cho các trò ngồi xuống.

Cả lớp học rần rần ngồi xuống. Tất cả đều thở ra nhẹ nhõm. Có những tiếng xì xào ở phía cuối phòng học thầy giáo Sầu nhịp nhịp chiếc roi mây trên bàn, tất cả đều im bặt. Thầy quay sang chúng tôi rồi nói:

— Cho các trò đứng dậy.

« Mười tội phạm » chúng tôi không ai bảo ai đồng loạt đứng dậy như một cái máy. Tôi mỗi muốn rụng hai cái đầu gối. Tôi cúi xuống đưa tay xoa xoa lên đó. Con Thảo hích hích cùi chỏ vào vai tôi và tôi nghe nó « suýt suýt ». Tôi lật đặt nhìn lên: Thầy giáo Sầu đang lừ mắt nhìn tôi. Tất cả những đứa khác đều đứng ngay ngắn chỉ có riêng mình tôi là làm khác người ta. Tôi nghe ơn ớn sau lưng. Tôi nghiêng rặng chờ đợi những lần roi trên lưng, trên mông. Nhưng thầy giáo Sầu không hề đụng tới chiếc roi mây. Thầy đi đi lại lại trên bục gỗ. Đám học trò im lặng phăng phắc. Trong lớp học chỉ có tiếng guốc vong của thầy nện xuống bục gỗ nghe côm cốp.

Tôi đưa mắt nhìn ra ngoài sân nắng. Mấy con kiến vàng đang bò lên, bò xuống trên những quả mít đầy gai. Mấy con chim sâu đang chiêm chiếp ngoài vườn. Tôi chợt nhớ ngôi trường cũ hết sức. ●●●



dòng tóc

Lá xua rụng xuống vai rồi
Tóc ngoan hơn cánh tay đời nằm yên
Nhựa vàng hương phấn cho duyên
Áo em bay dạt con thuyền qua sóng
Tôi nghe mưa tới trong lòng
Những mai chợt biết cảnh hồng trở hoa
Con đường bỗng tự nhiên xa
Nghe trên dòng tóc chìm qua nửa vời
Tôi như bóng nắng bên trời
Thối em bước nhỏ và lời chưa phai
Mùa đông đã xuống trên tay
Hàng cây cũng đã sương mai vào chiều.

và một chút hương thơ ấu

Xin tôi chút rượu xưa nào
Nồng hơn hơi thở, ngọt ngào hơn hoa
Lay đời tỉnh giấc mơ xa
Bên vòng tay ấm có ta ở gần
Xiên mưa một hạt nhỏ dần
Như hàng cây đứng im thân nhờ về
Chút hương thơ ấu vừa nghe
Giữa mùa gió lớn không che cửa người
Xin tôi một chút mặt trời
Trở nghiêng trái đất cho đời thơm lây
Thổi vào hồn chiếc lá cây
Con đường thơ ấu, một bầy chim bay.

TỪ KỂ TƯỜNG



GIÁO SƯ CUỘI

Hai anh em đi hết một cái dốc, rẽ sang bên trái một quãng ngắn là đến nhà giáo sư Cuội. Nhà giáo sư Cuội ở bên số lẻ. Lạ lùng thay, căn nhà cũng xây cất theo hình tròn ốc. Con Hương khe khẽ hát « *Lặng yên ta nói Cuội nghe, ở trên trăng mãi làm chi* ».

Lúc đó giáo sư Cuội đang ngồi soạn bài giảng cho sinh viên Đại học Văn khoa. Giáo sư ngâm điệu thuốc lá Cẩm Lệ, miệng mũi thở khói, tay viết lia lịa. Giáo sư Cuội đấy. Thế mà ở Việt Nam hàng ngàn đám mây mù huyền sử bọc kín lấy cuộc đời ông.

Cổ tích thì kể rằng Cuội mồ côi bố mẹ, ở với chú thím, chuyên « *đi ra dối cha, về nhà dối chú* » và xạo với tất cả mọi người. Cái tội nói dối này bị trời xử phạt rất nặng là xích chân ở gốc cây đa trên Mặt Trăng.

Ca dao thì kể rằng :

— *Thằng Cuội ngồi gốc cây đa,
Đề trâu ăn lúa gọi cha ới ới.
Cha còn cưỡi cò trên trời,
Mẹ thời cưỡi ngựa đi mời quan viên.
Lại có ca dao kể khác rằng :*

— *Thằng Cuội ngồi gốc cây đa,
Thờ cha trong miếu có ba đồng tiền.
Đồng thì mưa trống, mưa kèn,
Đồng thì mưa mỡ dãi đèn thờ vong.*

Ấy đó, cuộc đời sự nghiệp của giáo sư Cuội đã sai be bét. Cổ tích bảo Cuội mồ côi cha mẹ. Ca dao bảo cha Cuội đi cưỡi cò, mẹ cưỡi ngựa mời quan viên và cha chết Cuội có ba đồng tiền ! Vậy là thế nào ? Bồn phận của nhà báo Chương còn phải khám phá ra sự thật.

Chương còm gõ cửa. Có tiếng vọng ra :

— Ai đó ?

Chương còm không biết xưng hô làm sao cho đúng. Bèn đáp :

— Chương còm đây giáo sư Cuội ạ !

Giáo sư Cuội đưa tay xoa cái đầu nhẵn thín như hòn đá Cuội :

— À, người quê hương ta...

Giáo sư Cuội chạy ra mở cửa. Vừa thấy mặt giáo sư Cuội, con Hương đã ôm bụng cười ngất. Chương còm bấm tay. Nhưng con Hương cứ cười. Giáo sư Cuội nhe răng. A, hàm răng giáo sư Đại học Văn khoa Mặt Trăng có hai chiếc bít vàng. Giáo sư Cuội cười hề hề. Rồi cười rống, dữ dội hơn cả con Hương. Khiến Chương còm cũng phải cười. Ba cây cười đầu tiếng, cười rung cả một khu phố. Mọi người trong nhà, mở tung cửa, ào ra sân vỗ bụng làm trống còm, cười như điên như dại. Trận cười kéo dài năm phút. Rồi im bất. Mọi người ở khu phố của giáo sư Cuội sửa soạn kéo vào Thi, bỗng con Hương ré lên mấy tiếng cười... tàn. Thế là hàng trăm người lại cười hơn sấm sét.

Giáo sư Cuội vỗ vai con Hương :

— Em bé Việt Nam thông minh quá.

Chương còm ngạc nhiên :

— Nó hỗn láo tại sao giáo sư khen nó ?

Bây giờ trận bão cười chấm dứt. Giáo sư Cuội thân mật mời anh em Chương còm vô nhà, Giáo sư nói :

— Cười là dân tộc tính Mặt Trăng, nó cần thiết như cơm, nước và tình thương yêu. Kể nào biết cười, kể ấy được dân Mặt Trăng kính trọng. Các em đã được họ cảm mến rồi đó.

Con Hương hỏi một câu vớ vẩn:

— Giáo sư bị cúm, hở?

Giáo sư Cuội gật cái đầu trọc:

— Ừa!

Con Hương móc túi lấy hai viên « Cooc tan »:

— Giáo sư uống đi, năm phút sau khỏi liền tù tì...

Giáo sư Cuội khen con Hương:

— Em « đề » quá!

Con Hương phụng phịu:

— Giáo sư đọc tên ông ngoại Hương rồi. Ông ngoại Hương là Nguyễn Ngọc Đề mà...

Giáo sư Cuội xoa đầu Chương còm:

— Còn em, em là anh hùng dân tộc.

Con Hương vênh mặt:

— Giáo sư lại đọc tên ông nội Hương nữa. Ông nội Hương là Vũ Mộng Hùng.

Giáo sư Cuội thở dài:

— Khó quá xá.

Rồi giáo sư lãng chuyện khen:

— Làm sao em Hương có thuốc « Cooc tan »?

Con Hương có dịp « khoe » mẹ nó:

— Úi giới ơi, mẹ cháu rắc rối lắm. Đi đâu xa là mẹ cháu bắt mang theo đủ các thứ thuốc nhức đầu, cảm mạo. Lại có cả dầu củ là, dầu chổi Huế Kỳ, dầu Nhị Thiên Đường và An còn dờ mãng. Giáo sư có đau bụng không? Một giọt An còn dờ mãng là hết nhăn nhó...

Giáo sư Cuội nghĩ thầm: « Con bé này đi bán thuốc cao đơn hườn tán với gánh xiếc thì nhất ». Chợt, giáo sư nhớ ra một điều:

Hai em đừng gọi anh là giáo sư nữa nhé! Cứ kêu đại anh là... anh Cuội đi. Cho nó thân mật.

Con Hương vồn vã trước:

— Anh Cuội ơi, anh uống thuốc đi:

Cuội (giờ khỏi gọi là giáo sư) toét miệng cười:

— Anh đi uống đây.

Cuội rót nước nóng, uống hai viên « Cooc tan » liền. Nó cảm thấy tỉnh táo ngay. Và nó vào chuyện với Chương còm, Hương nhẹ như gió.

Anh rất tiếc không tới dự cuộc tiếp tân khoản đãi hai em. Nhưng anh báo cho Chương còm biết, Viện Đại Học Mặt Trăng đã gửi giấy mời em tới diễn thuyết.

Chương còm giật mình đánh thót một cái:

— Em diễn thuyết hờ, trời!

Cuội cười toe.

— Chứ sao. Anh đây còn là giáo sư Đại học Văn khoa cửa mà.

Con Hương phá ngang:

— Anh ơi, tại sao tên anh là Cuội?

Cuội chớp mắt lia lịa. Kỷ niệm khốn khổ của đời

làm dáng

đi với « người ta »

MINH VĂN

Thường thường « người ta » gặp em ở trong nhà, ở lớp học v.v., những lúc đó em bị gò bó trong khuôn khổ gia đình, học đường, những cá tính của em chưa biểu lộ rõ rệt và khó xét đoán em. Chỉ một cuộc đi chơi tay đôi nho nhỏ là « người ta » có thể biết em thuộc loại người nào, sở thích ra sao, tính tình mềm mỏng hay cứng rắn v.v. Và vì thế mà đi chơi với « người ta » là một thử thách. Nó quyết định mối liên lạc sau này giữa em và « người ta ».

Nếu em và « người ta » chỉ mới có tình thân của bé bạn thì khi đi chơi nên rủ thêm một cô bạn hoặc một cậu em nho nhỏ, để tạo giữa em và người ta một khoảng cách, một trở ngại nếu « người ta » không đứng đắn.

« Người ta » là người yêu đã được cha mẹ chấp thuận phải không? Em có thể nhận lời đi chơi với anh ấy mà không cần phải cho ai tháp tùng. Trường hợp này nếu có thêm « đệ tam nhân », em sẽ thấy vô cùng lúng túng khi nói chuyện, cũng như « người ta » sẽ « khó chịu » lắm lắm.

Dù đó là người em mới dành cho chút cảm tình hoặc là vị hôn phu của em thì em cũng cần đề dặt rất nhiều. Về trang phục, em nên chọn thứ phù hợp với tính tình và hoàn cảnh với « người ta ». Đừng diện quá sang để đi chơi với một bạn sinh viên nghèo còn tay trắng. Đừng mặc áo sơ sài nếu « người ta » thuộc thành phần phong lưu. Với một người bạn thuộc lớp mới thích vui vẻ trẻ trung, em có thể mặc âu phục màu sắc nhã nhặn, tươi mát nhưng đừng lòe loẹt. « Người ta » của em gàn gàn như thi sĩ, hãy chọn áo dài toàn tơ (nội hóa) màu dịu tím hoặc trắng v.v.. Nhưng dù, loại y phục nào thì cũng phải kín đáo, trang nhã, sạch sẽ, thẳng nếp. Em bảo em đâu có thương người ta mà cần chiều theo ý của « người ta » phải không? Thì cứ tạm coi như thế đi, nhưng em làm dáng để làm gì nếu không phải để cho người khác khen ngợi, mến thương. Và chiều ý người đối diện là một cách xử thế.

Em sẽ nhận lời đi đâu? Em chỉ nên đến những nơi lành mạnh như đi dạo phố, đi ăn kem, đi nghe nhạc, đi xem tranh..., Tránh đến những chỗ vắng vẻ, dễ bị quyến rũ vào tội lỗi. Buổi tối, tuyệt đối tránh đi tay đôi dù người ta đã là người yêu của em, bằng cách từ chối khéo là ba mẹ không cho phép. Có « điện » mới là con gái và vì thế em đừng nhận lời ngay lần đầu người ta « ngỏ ý » mời em...

nhìn xa trông rộng

những nhà bán sách lớn ở Hoa Kỳ. Người ta đua nhau tìm đọc GONE WITH THE WIND. Chỉ trong một ngày, độc giả đã vét hết trọn vẹn 50.000 cuốn xuất bản lần đầu tiên. Nhà xuất bản Macmillan một lần nữa, đã chạy bờ hơi tai để lo việc ấn hành GONE WITH THE WIND lần thứ hai. Ba tuần sau, 176.000 cuốn khác được nhà xuất bản Macmillan cho ra đời. Và cũng chỉ một sớm, một chiều, số sách này đã từ các nhà sách biến thành của riêng từng gia đình bên Mỹ. Tháng 7 năm 1936, Hội Văn Bút Mỹ Quốc tuyên chọn GONE WITH THE WIND là tác phẩm hay nhất trong tháng. Vào tháng 11 năm 1936, nghĩa là 3 tháng sau, 700.000 cuốn khác nữa lại ra lò và bán hết nhẵn. Một năm sau, tính ra có tất cả 1.375.000 cuốn GONE WITH THE WIND đã đến tay độc giả. Hội Văn Bút Mỹ Quốc, một lần nữa bầu GONE WITH THE WIND là cuốn tiểu thuyết chiếm nhiều độc giả nhất trong năm.

Thấy GONE WITH THE WIND ăn khách quá, nhà xuất bản Macmillan đã không bỏ lỡ cơ hội ngàn năm một thuở để cho in thêm. Từ đó, số ấn bản vượt lên đều đều, còn số sách bán ra, cũng tăng lên từng giờ, từng ngày, từng tháng, từng năm...

Vào Mùa Thu (lại cũng Mùa Thu) năm 1949, cuốn tiểu thuyết GONE WITH THE WIND của Margaret Mitchell đã được ấn hành lần thứ 65 với tổng số 6.000.000 cuốn được dịch thành 30 thứ tiếng để góp mặt với Văn Đàn tại 40 quốc gia trên thế giới. Người ta thì đua nhau khai thác GONE WITH THE WIND qua mọi bộ môn nghệ thuật, trong đó, ngành điện ảnh đã biến GONE WITH THE WIND thành phim, mà hơn một lần phim này được chiếu trên các màn bạc tại Việt Nam, từ Hà Nội đến Sài Gòn với cái đầu đề hết sức là lướt: « CUỐN THEO CHIỀU GIÓ » có các tài tử « gạo [cội] » của màn ảnh Mỹ như Clark Gable và Vivien Leigh thủ vai chính.

Margaret Mitchell đã bước lên nấc thang danh vọng chói vót của những nhà làm văn học nghệ thuật. Và cũng nhờ CUỐN THEO CHIỀU GIÓ, Margaret Mitchell đã trở nên giàu có tuyệt đỉnh. Nhưng người xưa có câu: « Phúc bất trùng lai, họa vô đơn chí ». Nếu tác giả CUỐN THEO CHIỀU GIÓ đã sung sướng tốt cùng về vật chất cũng như tinh thần thì tác giả cũng đã phải nhận một số phận đau khổ tốt cùng của kiếp sống con người. Ngày 16-8-1949, nữ sĩ có văn tài lỗi lạc Margaret Mitchell đã chết bất đắc kỳ tử trong một tai nạn xe hơi gần nơi cô sinh trưởng tại tiểu bang Atlanta. Còn CUỐN THEO CHIỀU GIÓ là tác phẩm đầu tay, nhưng cũng là tác phẩm cuối cùng của đời cô. Không biết định mệnh có an bài trước cho Margaret Mitchell hay không, nhưng trong trường hợp này, thì hào Nguyễn Du của nước ta đã hữu lý khi hạ bút viết câu: « Chữ Tài, Chữ Mệnh khéo là ghét nhau ».

MARGARET MITCHELL đã chết, nhưng tên tuổi

của cô còn lưu lại ngàn đời với trước tác GONE WITH THE WIND nổi tiếng là cuốn tiểu thuyết ấn hành nhiều nhất và ăn khách nhất thế giới từ trước tới nay.

Có người cho rằng, các tác phẩm như DAVID COPPERFIELD hay VANITY FAIR cũng có những con số xuất bản không kém, tuy nhiên, nếu so với tỉ lệ thời gian, khi GONE WITH THE WIND ra đời cuốn đầu đến cuốn thứ 6 000.000 thì người ta không thể phủ nhận được giá trị ăn khách nhất của cuốn tiểu thuyết này. Đó là chưa kể, cho đến hôm nay, vẫn còn độc giả tìm mua GONE WITH THE WIND của MARGARET MITCHELL để « ghiền » với tất cả những thích thú riêng tư của mỗi người.

...

TIẾNG MƯA



quỳnh giao

Tiếng mưa tí tách reo dài trên thảm cỏ, chiều mưa êm đềm quá! như giọng nhẹ nhàng của mẹ bên tai bé thì thầm. Bé muốn cho không gian ngừng động, để nghe... tiếng mưa rơi, như giọng hát mẹ hiền đã ru bé trong nôi.

Tình thương của mẹ cho bé như giòng suối mát mà bé là những cánh hoa dại len lỏi bên bờ, để mơ màng trong tiếng suối róc rách của đêm trăng mát dịu, và để ngủ mê trong điệp khúc yêu thương với bầu trời có những vì sao lấp lánh.

Rồi cơn gió đến, bão tố đi qua mang theo tình thương của mẹ cho bé, mẹ hết nói hết cười, không còn nồng nàn, không còn tha thiết, để rồi từ đó mẹ luôn luôn khoác lên màu áo dệt với cỏ, theo thời gian mỗi ngày một xanh và để những chiều nhớ mẹ tiếng khóc bé lại ngân dài trong mưa.

...

nó vừa hiện ra. Đó là chuỗi kỷ niệm khôn khổ dài lê thê của một đứa bé mồ côi bố mẹ phải sống nhờ chú thím. Thím hành hạ. Chú hắt hủi. Cuội bị đối xử tàn tệ hơn cả đứa đầy tớ. Nó không được đi học. Suốt ngày chần trâu ngoài đồng, mưa nắng dãi dầu. Một hôm đói quá. Cuội bỏ trâu đi vào xóm xin khoai nướng ăn. Trâu húc nhau văng mạng và chạy bừa xuống ruộng lúa. Chú Cuội đánh Cuội một trận thừa sống thiếu chết. Thím Cuội xích chân nó vào gốc cây cau sau nhà, bỏ Cuội đói khát hai ba ngày liền. Cuội chết lả. Khi nó tỉnh dậy nó thấy nó lơ lửng trong bầu trời. Một người có bộ râu dài quá rốn ôm nó bay lên cao, cao tít. Đến lúc ông già này đặt nó xuống đất, nó mới hỏi han. Thì được biết ông già là Thần Kim Quy.

An Dương Vương xây thành trì để ngăn chặn rợ Hán xâm lấn cứ bị loài yêu quái tức là bọn Hán nằm vùng phá hoại. Xây bao năm trời cũng không xong. Bấy giờ, có một nhà hiền tài là Thần Kim Quy thương hại An Dương Vương ghê lắm. Kể sớ có quyền thương hại vua. Vua không có quyền thương ai cả, chỉ có bốn phận làm cho dân hạnh phúc thôi.

Thần Kim Quy là một kiến trúc sư kỳ tài, mặc dù, ngài chẳng có cái « pờ ri » nào ở La Mã cả. Bởi vì, khi Việt Nam đã biết dùng đồ sắt (Phù Đổng Thiên Vương cưỡi ngựa sắt, cầm roi sắt đánh nát giặc Ân), bởi vì khi Việt Nam đã có Thần Kim Quy thì La Mã, nơi tượng trưng cho văn minh Âu châu hãy còn ngụp lặn trong bóng tối đầy đặc của man di mọi rợ. Dân tộc Việt Nam mới là dân tộc văn minh trước nhất của loài người.

Àn sĩ Kim Quy vẽ tặng An Dương Vương cái họa đồ Loa Thành. An Dương Vương theo đúng họa đồ của kiến trúc sư Kim Quy xây cất thành Cổ Loa. Thành giống hình thù con ốc, dưới lớn trên nhỏ tức là con ốc úp xuống, kiên cố vô cùng, rợ Hán hết bề xâm lấn. Cổ Loa thành xây xong, loài yêu quái bỏ tay. An Dương Vương mang ơn kiến trúc sư Kim Quy, phong chức tước, bổng lộc cho Kim Quy. Nhưng Kim Quy từ chối.

Trước khi rời kinh đô về ẩn nơi thâm sơn cùng cốc, Kim Quy dâng An Dương Vương một quốc sách (Sử chép Thần Kim Quy dâng vua một cái móng. Vua lấy cái móng rùa này làm cái nỏ gọi là nỏ thần. Hễ có giặc tới đánh, đem nỏ thần ra bắn một phát là giặc tan) Kim Quy chỉ dẫn An Dương Vương sử dụng quốc sách này. An Dương Vương mừng lắm, đem ra áp dụng ngay. Tức thì trong nước dân chúng ấm no hạnh phúc. Không có cảnh bóc lột khôn khổ. Dân thương quan, quan kính dân, mọi người thương yêu nhau, nhường nhịn nhau, cùng nhau luyện lưu, gìn giữ quê hương. An Dương Vương không ăn cắp công quỹ, nghèo mặt rệp, tận tụy vì đất nước, vì trăm họ đến nỗi nằm phôi. Nên dân chúng càng kính mến An Dương Vương.

Mỗi lần có giặc xâm lăng bờ cõi, An Dương Vương kêu gọi dân chúng bảo vệ tổ quốc. Thì tất cả mọi người già trẻ trai gái đều vùng lên đuổi giặc. Và giặc mạnh như vũ bão vẫn thua tới bởi trước sức mạnh



Tuần báo Diễn Đàn, xuất bản sau Tuổi Ngọc một số, là tuần báo văn hóa chính trị tư cách nhất nhì Việt Nam. Diễn Đàn do nhà văn Mặc Đỗ làm chủ bút với một lò nhà văn tên tuổi, một lò chính khách nổi tiếng cộng tác. Diễn Đàn bằng khổ Tuổi Ngọc. Bìa offset. Ruột typo. Khá đông quảng cáo. Bán cũng được. Nhưng tới số 19, Diễn Đàn phải thay đổi Bộ Biên Tập vì lỗ hai triệu đồng! Hai triệu đồng vất đi cho 19 số báo. Có lẽ vì Bộ Biên Tập đông đảo và được trả thù lao hậu hĩnh. Một tuần báo đứng đắn, hữu ích như Diễn Đàn mà bán không đủ vốn thì đó là nỗi buồn cho những người làm báo đứng đắn. Tuổi Ngọc may mắn hơn Diễn Đàn ở chỗ ít vốn. Anh em giúp đỡ không đặt điều kiện. Thí dụ anh Nhật Tiến. Mỗi lần đưa nhuận bút, anh Nhật Tiến nhận một cách ái ngại, nhận cho vui lòng chủ nhiệm Duyên Anh. Luôn luôn, Nhật Tiến nói « Đề báo khá đấy... » Nhờ như vậy và nhờ Tuổi Ngọc lấy công làm vốn lại được bạn đọc ủng hộ với tinh thần nuôi dưỡng nên Tuổi Ngọc không bị lỗ. Chỉ hòa vốn. So với Diễn Đàn, Tuổi Ngọc lấy làm sung sướng vô cùng. Sự sung sướng đó là do bạn ngọc tặng Tuổi Ngọc.



Các nhật báo, tuần báo đã nhất loạt tăng giá sau vụ Kiệm Ước. Hội chủ báo, sau một phiên họp, quyết định tăng 3 đồng cho báo 4 trang, 4 đồng cho báo 8 trang và 12 trang. Như thế, báo 4 trang đã đề giá bán 8 đồng, báo 8 trang 12 đồng... Tăng giá báo để tăng lương ký giả, trả thêm cước phí cho các nhà phát hành, trả thêm tiền nhà in để nhà in tăng lương thợ sắp chữ, thợ máy, thợ gập. Một cái bìa Tuổi Ngọc, tính giá mới đã là 3 đồng. Còn bao nhiêu khoản tiền khác cho một tòa soạn, dù là tòa soạn trả tiền bét nhất nước

như tòa soạn Tuổi Ngọc. Bởi vậy, mặc dù các đồng nghiệp nhật báo, tuần báo đã tăng giá theo quyết định của Hội Chủ Báo kể từ 1-12-1969 Tuổi Ngọc vẫn chưa dám lợi dụng lòng «phước thiện» của bạn ngọc. Nhưng từ số Giáng sinh, số «*Khởi sắc đợt hai*» (1) của Tuổi Ngọc tức là số 23, Tuổi Ngọc bắt buộc bạn đọc móc ví cho thêm 5 đồng nữa. Tuổi Ngọc dạo này đã in rút xuống tới mức thâm. Báo trả về nhiều hơn cả bao giờ. Tuổi Ngọc biết bạn đọc còn theo dõi Tuổi Ngọc đều là bạn đọc tri kỷ của Tuổi Ngọc. Vậy chắc bạn đọc không nỡ tiếc 5 đồng bạc — Giá trị ly nước mía — giúp Tuổi Ngọc để Tuổi Ngọc còn có hơi sức mà thở để tiếp tục làm Tuổi Ngọc. Bây giờ nhật báo tăng giá, các tòa soạn đang lôi cuốn những người quen viết cho nhật báo. Anh em Tuổi Ngọc tình nguyện tránh khỏi cơn bão hấp dẫn của nhật báo. Trừ khi nào quá đói, anh em mới đành đóng cửa tiệm Tuổi Ngọc đi viết nhật báo. Viết nhật báo, nhất là những mục lem nhem, dễ sống lắm. Lại không phải lo nghĩ, vất vả. Xin bạn đọc hãy thương xót những người cầm bút muốn làm được việc gì hữu ích, dù chỉ hữu ích chút xíu.



Tuổi trẻ hôm nay, nhất là tuổi trẻ thanh phố, thường bị tiếng ghi ta điện lôi cuốn cùng với những giọng hát muốn cháy cổ họng. Một chiều chủ nhật nào đó, Ái Hoa xin mời quý vị phụ

huynh tới dự khán chương trình Nhạc Trẻ do Trường Kỹ tổ chức tại lầu II nhà hàng Queen Bee... Quý vị sẽ thấy rất đông tuổi trẻ con nhà lành, lũ lượt đi coi. Chén nhau vào cửa. Đến trước hàng tiếng dành chỗ ngồi. Quý vị đừng lạ khi thấy những Billy Shane, Đức Huy, Tuấn Ngọc, Tùng Giang xuất hiện. Thần tượng của họ mà. Y hệt Vinh, Rạng, Tam Lang trên sân cỏ. Ái Hoa vốn có thành kiến với Nhạc Trẻ. Nhưng khi chứng kiến tuổi trẻ suy tôn thần tượng Nhạc Trẻ của họ hát nhạc ngoại quốc, đôi khi, Billy Shane, Đức Huy, Tuấn Ngọc hát *Ngậm ngùi, Chiều ba giọng*, Ái Hoa đâm ra dễ tính. Và nghĩ rằng, có một lý tưởng phục vụ quê hương nào đó hấp dẫn như Nhạc Trẻ và những người lãnh đạo được tôn sùng như những tay chơi Nhạc Trẻ, chắc chắn, nhiệt tình của tuổi trẻ không bị vung phí. Và quê hương thiếu gì bàn tay xây dựng. Hồi những lãnh tụ thanh niên Việt Nam, tuổi trẻ đây này, lý tưởng đâu? Và tài của quý vị ra sao mà chưa thu hút được nhiệt tình tuổi trẻ? Cứ để tuổi trẻ hò hét suông hay đốt tương lai ở các quán cà phê, uống lăm thay!

đoàn kết quần dân dưới thời An Dương Vương. Quốc sách mà Kim Quy dâng An Dương Vương hay như vậy đó. Các nước ngoại bang muốn thôn tính Việt Nam đành bó tay.

Bấy giờ có tên Triệu Đà vốn mang nhiều máu của rợ Hán biết được một điểm yếu của An Dương Vương. Hắn đã nghĩ nát óc mới vỡ nổi điểm yếu này. Và hắn ta cương quyết thực hiện một âm mưu xâm lăng êm ái. Chả là, An Dương Vương có một mụn con gái My Châu. Ngài cưng My Châu lắm. Tới tuổi cập kê, An Dương Vương muốn tìm chồng cho My Châu rồi trao ngôi báu cho nàng và về dưỡng già ở chân núi Sóc, viết cuốn «*Văn Minh Hồng Bàng*» cùng sáng tác một bộ trường thiên lịch sử tiểu thuyết dài 5000 trang. Nhưng con trai các vị thượng thư toàn lủ xấu giai. Anh này không rõ thì sứt môi. Anh kia mặt mũi khôi ngô thì lại thọt... Trong dân giả, chẳng ai thêm lấy con vua. Đời sống có tự do, hạnh phúc là tiên rồi. Làm vua chỉ mang tội vào thân. Các cung phục vụ dân chúng đến ho lao, đâu được hưởng cảnh thơ túi rượu bầu trên con thuyền nhỏ, dưới ánh trăng trong «*cùng với giai nhân sống ngoài vòng cương tỏa*». Kiêu này, My Châu dám ế chồng lắm à...

An Dương Vương buồn bã. Đốc tờ chiếu phôi cho ngài bảo phôi ngài năm nữa là rồi. May sao, một hôm có chàng phong lưu công tử cười con ngựa trắng lông buồng giầy cương, tha thần trong đường phố kinh kỳ. My Châu đang ngồi làm tóc ở tiệm Elizabeth bỗng trông thấy chàng.

Đôi mắt nàng sáng rực cơ hồ đôi mắt trong cổ tích. Nàng bắt con ti tất tên là Liên Tử theo rồi chàng phong lưu công tử. Bất ngờ, chàng phong lưu công tử cho ngựa bứt tới gần cung điện. Và lời cây lục huyền cầm Y pha nho dặt ở yên ngựa bên phải y hệt cây sủng dãi của dân coi bò miền Tịch xa thuở dân Mỹ còn ăn lông ở lỗ, đã man thượng thặng.

Chàng phong lưu công tử bắt con tuấn mã đứng im. Và, tay búng sáu sợi giây, tay bấm «*ác co*» miệng ca bài «*ô e Rô be đánh đu, Tặc giăng nhẩy đu, cao bồi bắn súng. Chết cha, con ma nào đây, làm tao hết hồn, thần lẫn cụt dưới*». An Dương Vương đang ngồi đọc sách bỗng gấp sách lại, chạy ra cửa sổ, ngó xuống đường. Chàng phong lưu công tử «*xô lô*» một bản đờn thật tha thiết. Rồi ca bài khác: «*Hoan hô bản tay anh cầm cần câu, đã câu được ba con rô, bốn con mè và năm con chép...*». An Dương Vương vỗ tay khen hay. Bèn mời chàng phong lưu công tử vào «*buya rô*» hỏi han sự tình.

Vừa khi đó, My Châu làm tóc đã về. Nàng xít keo khiến mái tóc của nàng cứng như rễ tre. Câu ca dao: «*Tóc rễ tre em chải lược bồ cào*» xuất xứ từ mái tóc của My Châu. Nàng giập mặt chàng phong lưu công tử thì thẹn đỏ mặt mũi. An Dương Vương giới thiệu với con gái yêu:

— Gã này hát hay hơn... sấm!

Chàng phong lưu công tử cười khiêm tốn:

— Tàu bệ hạ, *tui* ca còn kém sam ngoài chợ.

An Dương Vương phàn:

— Trẫm muốn thưởng thức một chương trình đại nhạc hội, mi nghĩ sao? À máy là gì?

— Bẩm, nhà cháu tên là Trọng Thủy.

An Dương Vương âu yếm cầm tay con gái:

— Con nhỏ này tên là My Châu. Ta là vua, con ta là công chúa, mi biết không?

Trọng Thủy cười tỉnh:

— Bẩm biết hết trơn.

Sau câu chuyện... văn nghệ, Trọng Thủy ở i trong cung điện, đi lại khắp chỗ kể cả những chỗ bị ngăn cấm vì sợ bí mật quốc phòng lộ ra ngoài. Nhờ đẹp trai nên My Châu yêu, nhờ hát hay nên An Dương Vương khoái, Trọng Thủy mới rảnh tay để thi hành âm mưu của Triệu Đà. Chiều chiều, Trọng Thủy thường đánh « tê lê típ » bằng mặt mã về nước cho bố mình là Triệu Đà biết rõ cách trị dân của An Dương Vương, Triệu Đà vẽ kế hoạch, sai người vượt tuyến đem sang cho Trọng Thủy.

Lập tức, Trọng Thủy xúi An Dương mở các sông bạc, cho phép chọi gà, xây nhiều trung tâm giải trí để các vị Bộ trưởng và phu nhân vui chơi. Hễ có sông bạc là có kẻ thua. Kẻ thua không đâm đầu vào xe tự tử thì tìm cách ăn cắp. Các vị Bộ trưởng đã ăn cắp công quỹ. An Dương Vương mê đồ đen đâm ra bê bối, giao việc quốc gia cho Trọng Thủy. Trọng Thủy một mặt sát hại nhân tài của An Dương Vương một mặt tăng đủ thuế và giảm lương lính. Khiến quân dân oán ghét An Dương Vương vô cùng, chỉ mong An Dương Vương chết đi. Triều đình nát bét. Cờ bạc, rượu chè năm này qua năm khác. Dân gian ly tán. Trộm cướp nổi lên như rươi.

Hiền tài Kim Quy chống gậy xuống núi về kinh đô gặp An Dương Vương. An Dương nghĩ tình xưa, tiếp Kim Quy mười lăm phút. Kim Quy khuyên vua hãy vì giống nòi Bách Việt trừ khử ngay Trọng Thủy. Kế hoạch quốc phòng và quốc sách đã bị Trọng Thủy khám phá hết. Vua dùng nó là dùng một tên địch nằm vùng. Muốn cứu dân cứu nước, trước hết, phải quy tội cho Trọng Thủy rồi đem nó ra pháp trường xử tử để trăm họ đều hay. Sau đó, dẹp các sông bạc, hỏa thiêu các trung tâm giải trí, bãi bỏ thuế hai năm, tăng lương quân đội gấp đôi và « rèn quân chính cán » để phòng giặc xâm lăng.

An Dương Vương cười hề hề. Thần Kim Quy buồn bã. Mười lăm phút ngắn quá, không đủ thì giờ « giắc ngủ » ông vua bê bối. Mấy lần sau, Kim Quy xin yết kiến, vua sai người tặng tiền Kim Quy và từ chối không tiếp. Trọng Thủy được mật báo, cho người ám sát Kim Quy. Hiền tài Kim Quy chết dưới chân thành Cổ Loa và hiền thánh. Ít lâu sau, Triệu Đà khởi binh đánh An Dương Vương. Dân oán, quân ghét, chẳng ai thêm đánh giặc. Nhờ thế, Triệu Đà cướp nước của An Dương Vương. Kim Quy chờ tới phút này mới chỉ mặt An Dương Vương mắng một chập rồi bay lên mặt trăng. Khi bay lên, ông đem theo cả Cuội.

Kể xong tiền sử đời mình, Cuội thở dài:

— Nước Việt chúng ta không ngóc đầu lên nổi là vì bọn vua quan dốt nát, ngu xuẩn. Anh hy vọng thế hệ búp bê mai này sẽ đưa nước Việt về nguồn.



Không con gì bực tức bằng khi nghe các ca sĩ hát sai lời ca của nhạc sĩ sáng tác. Ái Hoa thí dụ bài « Em đến thăm anh một chiều mưa » của Tô Vũ. Khi tưởng tượng người em gái một mình lặn

lội trên đường mưa ướt át, đến thăm một người anh, ta sẽ cảm động vô cùng. Chứ, người anh có đợi mưa đến thăm người em, chuyện thường ghê. Nhưng các nữ ca sĩ cứ cho anh đến thăm em. Và em thương anh « Khá thương kiếp hồng bèo » ! Đến bài của Hoàng Dương, em là anh « mỗi anh thơ ngác, mái tóc vương dài » thì loạn ! Hoặc « Ai có về bên bên sông Tương, nhắn người duyên dáng EM thương » đề rồi lại « Nàng say tình mới hồn TÔI lơ lửng... » Ái Hoa chịu không nổi. Thà là hát ngọng đi, nghe còn đỡ tức hơn là đòi lời ca của tác giả.



Canh Tuất sắp về. Qua Giáng Sinh là đã thấy con nhà chó thân mến vẫy đuôi mừng năm mới. Làng báo Sài Gòn, hình như, rất sợ chó. Bởi thế, cuối năm nay, những nhật báo vĩ đại như Công Luận, Chính Luận sẽ không có giải phẩm xuân. Hối ra mới biết các đàn

anh không sợ chó. Mà sợ báo ế. Các nhà phát hành không dám mua đứt nữa. Tài tiền dân chúng trong thời buổi kiem ước này, lép kềm kẹp. Rồi giấy bìa, rồi công in offset, typo nhất loạt... xuống đường tăng giá! Vậy tốt nhất cất bạc triệu vô băng, bỏ ra làm vốn xuất bản báo Tết dăm... cháy túi vì bán báo ki lô nhuộm mực lắm à... Dù thế nào chẳng nữa, Tuổi Ngọc vẫn cố gắng xuất bản một số xuân: Xuân Hồng. Giải phẩm Xuân Hồng Tuổi Ngọc sẽ là giải phẩm của kỷ niệm. Đọc Xuân Hồng Tuổi Ngọc là sống lại quê hương thanh bình một mai. Xuân Hồng Tuổi Ngọc dày 100 trang. Nhiều tranh phụ bản của Duy Thanh, Ngọc Dũng, Đinh Tiến Luyện, Hoàng Đặng, Hồ Đắc Ngọc, Minh Đăng Khánh. Một truyện dài êm đềm nhất của Duyên Anh và rất nhiều truyện ngắn nồng thơm mùi mít, kẹo, hương, hoa của Mai Thảo, Doãn Quốc Sĩ, Nhật Tiến, Đinh Tiến Luyện, Từ Kế Tường, Phạm Lê Phan... Đặc biệt truyện Kim Mao Sư Vương và lá số tử vi... Tây của Tuổi Ngọc, một lá số cười vỡ bụng. Cười hết năm con chó cún. Giải phẩm Xuân Hồng Tuổi Ngọc 100 trang, đề giá kiem ước 100 đồng. Chỉ cần đọc Xuân Hồng Tuổi Ngọc, già sẽ trẻ lại, trẻ thì không muốn lớn. Đọc Xuân Hồng Tuổi Ngọc mới hiểu tại sao Bộ Thông Tin chọn Tuổi Ngọc làm báo đẹp cả về nội dung lẫn hình thức để đem đi triển lãm quốc tế.

Anh sẽ dẫn hai em tới gặp Thần Kim Quy. Ta đến mộ của ngài cầu cơ, ngài phải hiện lên tặng dân tộc ta một quốc sách.

Chương cầm rút cuốn sổ ra. Làm báo là vậy. Ai nói gì cũng phải ghi chép cho đầy đủ và đúng. Viết văn có quyền tưởng tượng. Chữ viết báo mà tưởng tượng thì không... có lương tâm và bị ra tòa án. Cuối biết thóp Chương cầm, cười hề hề:

— Tính phỏng vấn anh chẳng?

— Dạ.

— Phỏng vấn đi!

— Thưa anh, nhà cửa, công thự ở Mặt Trăng đều kiến thiết theo hình con ốc. Phải chăng kiến trúc sư Kim Quy đã vẽ họa đồ?

— Đúng.

— Anh là người có công phổ biến văn hóa Việt trên Mặt Trăng. Và anh đã phổ biến bằng cách nào?

— Bằng bộ « Quốc Văn Giáo Khoa Thư » của cụ Trần Trọng Kim.

— Thế nghĩa là Mặt Trăng mới được hấp thụ văn hóa nước ta ngót trăm năm nay?

— Đúng.

— Còn tiếng nước ta?

— Anh dạy họ nói từ mấy nghìn năm rồi.

— Tại sao anh sống lâu thế?

— Vì Hằng Nga cho anh liều thuốc trường sinh của Hậu Nghệ.

— Mặt Trăng có bao nhiêu người bắt tử tất cả?

— Bốn người. Tử bắt tử: Hằng Nga, Nguyễn Tiểu Lâm, Lưu Hải Hước và anh.

— Em có thể tiếp kiến Hằng Nga được không?

— Không.

— Tại sao?

— Hằng Nga bị Hậu Nghệ bắn tên trúng cổ.

Nàng bị cưa một chân đi đâu phải chống nạng. Nàng buồn và hối hận phụ chồng, nên sau khi uống thuốc trường sinh nàng cạo tóc đầu, đi tu. Giờ nàng không tiếp ai. Quanh năm ngày tháng đọc « Gia Huân Ca » của Nguyễn Trãi.

— Thưa anh, ai bảo anh phổ biến văn hóa Việt bằng bộ sách « Quốc Văn Giáo Khoa Thư » à?

— Cụ tổ Hồng Bàng. Cách đây mười mấy năm, chính cụ Trần Trọng Kim khuyên anh nên « rinh » bộ sách này lên đây. Vì ở nước ta, giờ có nhiều giáo viên soạn sách giáo khoa... đợt sống mới. Sách giáo khoa có cả thơ đã đảo Cội sắn và hoan hô Ngô Đình Diệm thì nhất rồi. Nên Bộ Quốc Gia Giáo Dục mới chê bộ sách tuyệt vời của cụ Trần Trọng Kim. Giờ chỉ có mặt trăng được hân hạnh vỡ lòng chữ Việt bằng bộ sách cao quý « Quốc Văn Giáo Khoa Thư ».

— Thưa anh.

— Gì em?

— Em hỏi câu này anh đừng giận nhé?

— Ô kìa.

— Con Hương kẻ khề giáo sư Cuội:

— Mặt Trăng chế tiếng Mỹ là thứ tiếng nhà quê, tại sao anh còn ở kẻ?

— Giáo sư Cuội cười xòa:

— Anh quen miệng. Từ nay anh bừa sẽ không thêm ở kẻ nữa...

thì thăm với bạn

thứ đó đối với bồ là thương lắm vì bồ sống ở đó hoài, còn em, năm thì mười họa em mới có dịp đi xa đô thành. Vì bạn học, bạn từ tung nên dù mơ ước thật mãnh liệt, đây là một dịp hiếm có đấy bồ à.

Nào, có nghe em kể tiếp không? nhìn những đám hoa dại mọc trên lề đường, màu tím, màu bạc, màu đỏ, màu vàng, thật xinh xắn — Hoa dại thì không có tên bồ nhỉ? — Em chỉ muốn ngồi xuống bên cạnh, vuốt ve, an ủi chúng và tìm cho chúng những tên thật đẹp. Những tên ấy chắc chỉ mình em biết thôi, ừ chắc chẳng ai thèm gọi những tên đó do em đặt. Buồn thật! Này nhé, hoa tím có tua nhỏ, hoa đỏ mồm mím dễ thương, hoa vàng e ấp dấu mình sát đất em, phải đặt cho chúng tên gì nhỉ? Thôi, không nói cho bồ biết đâu. Xấu hổ lắm... Bây giờ em qua cầu. Nước sông không trong vắt, xấu thế nào ấy nhưng em vẫn yêu kỳ lạ. Ờ, em vẫn thương yêu những con sông, yêu từ thuở bé, yêu dòng nước êm ả chảy, yêu lấp lánh mặt trời, yêu xôn xao ngọn cỏ, yêu con thuyền bé nhỏ trên dòng sông rộng, yêu ánh đèn rủ ngọn và những chiếc lá lạc loài... Buồn thật hờ bồ! Buồn nhưng thú vị phải không?

Đó, niềm vui của em hôm nay đó! Giản dị quá nhưng những gì tâm thương nhất thương làm em xao động nhất. Em đã đứng hàng giờ trên cầu nhìn nước chảy, nhìn đũa, nhìn chuối, nhìn trâu, nhìn cỏ, nhìn mạ non vừa um tùm trên ruộng mà nghe lòng mình dậy lên tình yêu thương nồng nàn, mơ hồ nhưng mãnh liệt. Em đã tìm thấy từ tâm hồn mình đã kết chặt với những gì đơn nhất, tâm thương nhất xung quanh mà em không hề biết. Bồ đã hiểu em chưa? Và đừng vội kêu cô bé Duyên hôm nay mơ mộng nhé! Nếu có thì cũng hảo với giọng điệu dằng và ánh mắt cảm thương, chứ đừng chế nhạo, không phải lúc, phải không? Em đã chẳng bảo với bồ là em mơ một ngày nào được đi du lịch khắp nơi. Đầu tiên là quê hương yêu dấu, đầu tiên là làng mạc, thôn quê, nơi ghi nhiều vết tích chiến tranh nhất, nơi bắt an ninh nhất, để được chia sẻ phần nào những lo âu, hấp thối của một cuộc sống thuần lương, giản dị, dãi dầu mưa nắng. Ước mơ đó được lặp lại mãi hàng ngày ở sân trường trên đám cỏ. Bồ có nhìn thấy đôi mắt em long lanh, gương mặt em đắm chìm lại và có nghe giọng nói em trầm hẳn xuống, tha thiết, chân thành? Thế nhưng em chưa lần nào xa khỏi thành phố. Ước mơ mỗi dạo... cho đến hôm nay. Ra xa một chút, một chút thôi mà em đã mến yêu nhiều lắm ngọn cỏ lùm cây, thiết tha nhiều lắm với con đường đất đỏ, gồ ghề, bết gác, dòn cạnh... Mọi thứ tình thương khác cũng không thể so sánh được, phải không? PHƯƠNG THÚY

CUỐN TRUYỆN MONG ĐỢI CỦA
NHỮNG NGƯỜI YÊU THẮNG VŨ

duyên anh



THẮNG CÔN

TUỔI NGỌC

PHÁT HÀNH ĐÚNG MÙA GIÁNG SINH 1969